

# Giô-suê

**Mục-đích:** Để cho biết lịch-sử Y-sơ-ra-ên chinh-phục đất hứa

**Người viết:** Giô-suê, ngoại trừ phần cuối có thể do thầy tế-lễ thượng-phẩm Phi-nê-a, người chứng-kiến các biến-cố ghi lại

**Ngày viết:** Vào cuối năm 1405-1398 TC (Trước Christ giáng-sinh)

**Bối-cảnh:** Ca-na-an, cũng được gọi là đất hứa, có cùng một vùng địa-lý với nước Y-sơ-ra-ên thời nay

**Câu gốc:** “Hãy đi qua suốt giữa trại và ra lệnh cho dân, rằng: ‘Hãy chuẩn-bị thực-phẩm dự-trữ cho các người, vì nội trong 3 ngày các người phải vượt qua con sông Giô-đanh này, để đi vào chiếm lấy xứ mà GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đang cho các người, để chiếm-hữu nó.’ ” (1.11)

**Nhân-vật chính:** Giô-suê

**Chỗ chính:** Giê-ri-cô, sông Giô-đanh, Ca-na-an

**Nét đặc-trung:** Trong số hơn một triệu người đã rời khỏi Ê-díp-tô<sup>1)</sup>, chỉ có Giô-suê và Ca-lép là hai người còn lại và được vào đất hứa.

**Ý chính:** Hẳn quý vị, trong thuở thiếu-niên, đã từng chơi trò làm theo người lãnh-đạo. Đại-khái là mình bắt chước làm theo người dẫn đầu trong mọi cử-chỉ hành-động. Là một người hòa theo thì dễ, nhưng là người lãnh-đạo thì khó, vì phải nghĩ ra các trò chơi để những người hòa theo bắt chước làm theo. Trong đời sống thực-tế, rất hiếm có được các lãnh-tụ vĩ-đại. Thường, có các người được bầu ra hay được chỉ-định vào địa-vị lãnh-đạo, nhưng họ thường làm điều sai-lầm hay thường thất-bại trong hành-động. Có người khác thì lạm-dụng quyền-lực để thỏa-mãn cái tôi của họ, đè bẹp những người họ cai-trị và phỉ-phạm tài-nguyên. Nhưng, khi không có các lãnh-tụ tài giỏi, làm việc hữu-hiệu, nói và làm một cách đúng-đắn về đạo-đức, và tâm tư trung-thành, thì dân-chúng sẽ sớm bị tán-lạc.

Trải qua 40 năm, Y-sơ-ra-ên đã làm cuộc hành-trình qua vùng hoang-vu, nhưng không vì họ đang theo vị lãnh-tụ của họ. Sự thật trái ngược lại: thiếu đức-tin, họ đã không chịu tuân-phục Đức Chúa TRỜI để không chịu chinh-phục Ca-na-an tức khắc. Vì vậy họ đã phải đi lang-thang. Nay, một thế-hệ mới đã sẵn-sàng qua sông Giô-đanh và chiếm-hữu đất đó. Được mọi người biết là một người có đức-tin và đầy lòng dũng-cảm Giô-suê và Ca-lép, đã có báo cáo khác với số đông, đã được ghi lại trong sách Dân-số 13.30-14.9; vì thế, Giô-suê đã được chọn làm người kế-vị Môi-se.

Sách này ghi lại việc Giô-suê lãnh-đạo dân của Đức Chúa TRỜI khi họ chấm dứt cuộc hành-trình trong vùng hoang-vu để chinh-phục đất hứa. Giô-suê là một nhà lãnh-đạo quân-sự lỗi-lạc và có một ảnh-

hưởng thuộc linh mạnh-mẽ. Nhưng cái chìa khóa thành-công của ông là việc ông tuân-phục Đức Chúa TRỜI. Khi Đức Chúa TRỜI nói, ông lắng nghe và vâng lời. Sự vâng lời của Giô-suê được dùng làm một gương sáng. Kết-quả là Y-sơ-ra-ên tiếp-tục trung-tín với Đức Chúa Trời suốt đời của Giô-suê.

Sách Giô-suê được chia thành hai phần chính. Phần thứ nhất kể lại những biến-cố quanh việc chinh-phục Ca-na-an. Sau khi qua sông Giô-đanh trên đất khô, dân Y-sơ-ra-ên đóng trại gần thành Giê-ri-cô hùng-mạnh. Đức Chúa TRỜI ra lệnh dân-chúng chinh-phục Giê-ri-cô bằng việc vừa đi bộ xung-quanh thành đó 13 lần, vừa thổi kèn trom-pét vừa bằng việc la to lên. Bởi vì họ theo chiến-thuật chiến-tranh độc-nhất vô-nhị của Đức Chúa TRỜI, họ đã chiến-thắng (chương 6). Sau khi đã phá-hủy Giê-ri-cô xong, họ ra đi đánh thành A-hi, một thành nhỏ. Cuộc tấn-công đầu tiên của họ bị đẩy lui vì một người Y-sơ-ra-ên (A-can) đã phạm-tội (chương 7). Sau khi các người Y-sơ-ra-ên đã ném đá giết A-can và gia-đình của hắn—thanh-tây tội khỏi cộng-đồng—dân Y-sơ-ra-ên thành-công chiếm lấy A-hi (chương 8). Trong trận kể đó chống lại dân A-mô-rít, Đức Chúa TRỜI đã làm cho mặt trời đứng lại một chỗ để giúp họ chiến-thắng hoàn-toàn (chương 10). Cuối cùng, sau khi đánh bại dân Ca-na-an hỗn-hợp do Gia-bin và các đồng-minh của vua ấy dẫn đầu (chương 11), họ chiếm-hữu hầu hết đất đó.

Phần thứ hai của sách ghi lại việc chia đất và sự ổn-định cuộc sống trên lãnh-thổ đã chiếm được (chương 13-22). Sách kết-thúc bằng sứ-điệp từ-giá của Giô-suê và sự qua đời của ông (chương 23, 24).

Giô-suê tự buộc mình vào việc vâng lời Đức Chúa TRỜI; và quyển sách này là sách về sự vâng lời. Hoặc là chinh-phục các kẻ thù hoặc là chiếm-hữu đất-đại, dân của Đức Chúa TRỜI bị đòi hỏi phải làm điều đó theo đường-lối của Đức Chúa TRỜI. Trong sứ-điệp cuối cùng của mình nói với dân Y-sơ-ra-ên, Giô-suê nhấn mạnh sự quan-trọng của việc vâng lời Đức Chúa TRỜI. “Vì vậy hãy chuyên tâm chú ý đến chính các người để thương-yêu GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người” (23.11), và “hôm nay các người hãy chọn cho các người kẻ mà các người muốn phụng-sự ... nhưng về phần ta và nhà ta, chúng ta sẽ phụng-sự Đức GIA-VÊ” (24.15).

Xin mời quý vị đọc sách Giô-suê và xin quý vị tự buộc mình một lần nữa vào việc vâng lời Đức Chúa TRỜI, bất cứ nơi nào Chúa dẫn đi và với bất cứ giá nào phải trả.

<sup>1</sup>Ê-díp-tô là Ai Cập

## A. VÀO ĐẤT HỨA (1.1-5.12)

## 1. Giô-suê dẫn-dắt dân-tộc (1.1-2.24)

*Huấn thị của Đức Chúa TRỜI cho Giô-suê (1.1-1.9)*

**1** Bấy giờ xảy ra sau cái chết của Môi-se, là tôi-tớ Đức GIA-VÊ, Đức GIA-VÊ phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi-tớ của Môi-se, rằng: <sup>2</sup>“Môi-se tôi-tớ của Ta chết rồi; bởi vậy bây giờ hãy chỗi dậy, vượt qua sông Giô-đanh này, người và tất cả dân này, tới xứ mà Ta đang cho chúng, cho các con trai Y-sơ-ra-ên. <sup>3</sup>Mọi chỗ mà lòng bàn chân của các người giẫm lên, Ta đã ban nó cho các người, đúng như Ta đã nói với Môi-se. <sup>4</sup>Từ vùng hoang-vu và Li-ban này, xa cả đến tận con sông cái đó, sông O-phơ-rát, tất cả đất của dân Hê-tít, và xa đến tận Biển Lớn hướng về chỗ mặt trời lặn, sẽ là lãnh-thổ của các người. <sup>5</sup>Không có ai sẽ có thể đứng được<sup>(1)</sup> trước người trong tất cả các ngày của đời người. Đúng như Ta đã ở với Môi-se, Ta sẽ ở với người; Ta sẽ không phụ lòng người hay bỏ người. <sup>6</sup>Hãy kiên quyết và dũng-cảm, vì người sẽ cho dân này sự chiếm-hữu đất mà Ta đã thề cùng tổ-phụ chúng để cho chúng. <sup>7</sup>Chi kiên quyết và rất dũng-cảm; hãy cẩn-thận làm theo tất cả luật-pháp mà Môi-se tôi-tớ của Ta đã truyền cho người; chớ quay khỏi nó qua bên hữu hay qua bên tả, ngõ hầu người được thành-công bất cứ nơi nào người đi. <sup>8</sup>Quyển sách luật-pháp này sẽ không được rời khỏi miệng người, nhưng người sẽ suy-gẫm nó ngày và đêm, ngõ hầu người có thể cẩn-thận làm theo mọi điều được viết trong nó; vì lúc đó người sẽ làm cho đường-lối người thịnh-vượng, và lúc đó người sẽ thành-công. <sup>9</sup>Há Ta đã chẳng truyền cho người sao? Hãy kiên quyết và dũng-cảm! Chớ run-sợ hay mất tinh-thần, vì GIA-VÊ Chúa TRỜI của người ở với người bất cứ nơi nào người đi.”

*Giô-suê truyền lệnh tiến vào (1.10-1.18)*

**10** Đoạn Giô-suê ra lệnh cho các sĩ-quan của dân: <sup>11</sup>“Hãy đi qua suốt giữa trại và ra lệnh cho dân, rằng: ‘Hãy chuẩn-bị thực-phẩm dự-trữ cho các người, vì nội trong 3 ngày các người phải vượt qua con sông Giô-đanh này, để đi vào chiếm lấy xứ mà GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đang cho các người, để chiếm-hữu nó.’”

**12** Và cùng các người Ru-bên và cùng các người Gát và cùng phân nửa chi-tộc Ma-na-se, Giô-suê nói: <sup>13</sup>“Hãy nhớ lời mà Môi-se tôi-tớ của Đức GIA-VÊ đã truyền cho các người, rằng: ‘GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người cho các người sự nghỉ-ngoi, và sẽ cho các người xứ này.’ <sup>14</sup>Vợ của các người, con nhỏ của các người, và gia-súc của các người sẽ ở lại trong xứ mà Môi-se đã cho các người vượt xa hơn sông Giô-đanh, nhưng các người sẽ vượt qua trước mặt anh em của các người trong đội hình tác chiến, tất cả những chiến-sĩ can-đảm của các người, và sẽ giúp họ, <sup>15</sup>cho đến khi Đức GIA-VÊ cho anh em các người sự nghỉ-ngoi, như Ngài cho các người, và họ

cũng chiếm-hữu xứ mà GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đang cho họ. Đoạn các người sẽ trở về cùng đất sở-hữu của các người, và chiếm-hữu nó mà Môi-se tôi-tớ của Đức GIA-VÊ đã cho các người vượt xa hơn sông Giô-đanh hướng về mặt trời mọc.”

**16** Chúng bèn trả lời Giô-suê, nói: “Mọi điều mà ông đã truyền cho chúng tôi, chúng tôi sẽ làm, và chỗ nơi nào ông sai chúng tôi đi, chúng tôi sẽ đi. <sup>17</sup>Y như chúng tôi đã vâng lời Môi-se trong mọi việc, chúng tôi sẽ vâng lời ông như thế; chỉ xin GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của ông ở với ông, như Ngài đã ở với Môi-se. <sup>18</sup>Kẻ nào nổi-loạn chống lại miệng của ông và không tuân-phục các lời của ông trong mọi việc mà ông ra lệnh cho nó, sẽ phải bị giết chết; xin chỉ kiên quyết và dũng-cảm.”

*Ra-háp bảo-vệ các thám-tử (2.1-2.14)*

**2** Đoạn Giô-suê con trai của Nun sai 2 người làm thám-tử bí-mật đi từ Si-tim, nói: “Hãy đi, hãy xem xét đất đó, đặc-biệt là Giê-ri-cô.” Vì vậy họ đi và đến trong nhà một gái điếm tên là Ra-háp, và nằm xuống ở đó. <sup>2</sup>Và vua của Giê-ri-cô được báo cho biết, rằng “Này, người từ các con trai Y-sơ-ra-ên đã đến đây đêm nay để tìm-tòi lục-soát xứ này.” <sup>3</sup>Vua Giê-ri-cô bèn nhắn lời cùng Ra-háp, rằng: “Hãy đem các người đã đến cùng người ra, các người đã vào nhà của người, vì chúng đã đến để tìm-tòi lục-soát tất cả xứ này.” <sup>4</sup>Nhưng người đàn-bà ấy đã đem 2 người đó đi và đã giấu họ, và cô ta nói: “Đúng, các người đó đã đến cùng tôi, nhưng tôi đã không biết họ đã đến từ nơi nào. <sup>5</sup>Và xảy ra khi tới giờ để đóng cổng, lúc trời tối, các người đó đã đi ra; tôi không biết các người đó đi đâu. Hãy đuổi theo họ nhanh-chóng, vì quý ông sẽ bắt kịp họ.” <sup>6</sup>Nhưng cô ta đã đem họ lên đến mái nhà và đã giấu họ trong những cọng cây sậy lạnh mà cô đã trái gòn gàng trên mái nhà. <sup>7</sup>Thế là các người ấy đuổi theo họ trên con đường tới sông Giô-đanh đến các chỗ cạn; và vừa khi những kẻ đang đuổi theo họ đã đi ra, người ta đóng cổng.

**8** Bấy giờ trước khi họ nằm xuống, thì cô ta đi lên đến cùng họ trên mái nhà <sup>9</sup>và nói với các người đó: “Tôi biết rằng Đức GIA-VÊ đã cho các ông xứ này, và rằng sự kinh khiếp về các ông đã giáng trên chúng tôi, và rằng tất cả cu-dân của xứ này đều đã tan chảy trước mặt các ông. <sup>10</sup>Vì chúng tôi đã nghe thể nào Đức GIA-VÊ làm cạn hết nước của Biển Sậy trước mặt các ông khi các ông đến ra từ khỏi Ê-díp-tô, và điều các ông đã làm cho 2 vua dân A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh, cho Si-hôn và Óc, những người mà các ông đã hoàn-toàn hủy-diệt. <sup>11</sup>Và khi chúng tôi đã nghe điều đó, tâm của chúng tôi đã tan chảy<sup>(2)</sup> và không có một linh nào chỗi dậy<sup>(3)</sup> trong một người nào nữa bởi cố các ông; vì GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI<sup>(4)</sup> của các ông, Ngài là Đức Chúa TRỜI trong trời cao kia và trên đất thấp

<sup>2</sup>hay: đều mềm lòng

<sup>3</sup>hay: không có một sự can-đảm nào còn lại

<sup>4</sup>hay: vị Thần

<sup>1</sup>nghĩa là: không có ai không bị người khuất phục

này. <sup>12</sup>Bởi vậy, bây giờ, xin thề cùng tôi bởi Đức GIA-VÊ, vì tôi đã đối-xử tử-tế với các ông, rằng các ông cũng sẽ đối-xử tử-tế với gia-hộ của cha tôi, và cho tôi một vật làm tin có lẽ thật, <sup>13</sup>và xin để cha tôi và mẹ tôi và các anh em tôi và các chị em tôi, với tất cả những kẻ thuộc về họ sống, và giải-cứu hồn<sup>(1)</sup> chúng tôi khỏi cái chết.” <sup>14</sup>Thế là các người này nói với cô ấy: “Hồn của chúng tôi thay vì của các người phải chết nếu các người không lộ công việc này của chúng tôi; và sẽ xảy ra khi Đức GIA-VÊ cho chúng tôi xử này, chúng tôi sẽ đối-xử tử-tế và trung-thành với cô.”

*Lời hứa với Ra-háp (2.15-2.24)*

<sup>15</sup>Đoạn cô thông dây cho họ xuống qua cửa sổ, vì nhà cô ở trên vách thành dựng cô sinh sống trên vách tường đó. <sup>16</sup>Cô bèn nói với họ: “Hãy đi tới xứ đồi núi đó, e rằng các người đuổi theo thỉnh-linh gặp các ông, và hãy ẩn mình ở đó trong 3 ngày cho đến khi những người đuổi theo đã trở lại. Đoạn các ông có thể đi trên đường của các ông.” <sup>17</sup>Và các người này nói với cô: “Chúng tôi sẽ thoát khỏi lời thề này của cô mà cô đã bắt chúng tôi thề, <sup>18</sup>trừ phi, khi chúng tôi đến trong xứ này, cô cột sợi dây chỉ hồng điều này vào cái cửa sổ mà cô đã thông chúng tôi xuống và gom lại cùng cô trong nhà này: cha cô và mẹ cô và các anh em trai cô và tất cả gia-hộ của cha cô. <sup>19</sup>Và sẽ xảy ra rằng một người nào đi ra khỏi cửa của nhà cô vào trong đường-phố, máu người đó sẽ ở trên chính đầu người đó<sup>(2)</sup>, và chúng tôi sẽ không bị ràng buộc; nhưng một người nào ở với cô trong nhà này, máu người đó sẽ ở trên đầu chúng tôi, nếu một bàn tay nào đó tra trên người đó. <sup>20</sup>Nhưng nếu cô lộ ra việc này của chúng tôi, thì chúng tôi sẽ thoát khỏi lời thề mà cô đã bắt chúng tôi thề.” <sup>21</sup>Cô ấy nói: “Theo lời của các ông như vậy đi.” Thế là cô cho họ đi, và họ ra đi; cô bèn cột dây màu hồng điều đó trên cửa sổ ấy.

<sup>22</sup>Họ ra đi và đến tới xứ đồi núi, và ở lại đó 3 ngày cho đến khi những người đuổi theo đã trở về. Bây giờ những người đuổi theo đã tìm họ suốt tất cả con đường ấy, nhưng đã chẳng tìm ra. <sup>23</sup>Đoạn 2 người ấy trở lại và đi xuống từ xứ đồi núi và vượt qua và đến cùng Giô-suê con trai Nun, và họ thuật lại cho người biết mọi điều đã xảy ra cho họ. <sup>24</sup>Và họ nói với Giô-suê: “Chắc-chắn Đức GIA-VÊ đã cho tất cả xứ ấy trong tay chúng ta, và hơn nữa mọi cư-dân xứ ấy đã tan biến<sup>(3)</sup> trước mặt chúng ta.”

## 2. Dân-chúng vượt qua sông Giô-đanh (3.1-5.12)

*Dân-chúng mẫu-nhiệm vượt qua sông Giô-đanh (3.1-3.17)*

<sup>1</sup>hay: mạng sống; nguyên ngữ: hồn (hồn gồm có ba phần: cảm-giác, trí tuệ, và ý-chí; cho nên hồn và mạng sống là tương-dương)

<sup>2</sup>hay: người đó sẽ phải chịu trách-nhiệm cho cái chết của chính mình

<sup>3</sup>hay: đã mềm lòng vì kinh-hãi

<sup>3</sup>Đoạn Giô-suê thức dậy sớm vào buổi sáng; người và tất cả các con trai Y-sơ-ra-ên bèn lên đường từ Si-tim và đến tới sông Giô-đanh, và họ trọ ở đó trước khi họ vượt qua. <sup>2</sup>Và xảy ra vào lúc cuối 3 ngày rằng các sĩ-quan đi xuyên qua giữa trại; <sup>3</sup>và họ ra lệnh cho dân, nói: “Khi các người thấy rương giao-ước của GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người với các thầy tế-lễ Lê-vi khiêng nó, thì các người sẽ lên đường từ chỗ của các người và đi theo sau nó. <sup>4</sup>Tuy nhiên, các người sẽ cách nó chừng 2 ngàn cu-bít. Chớ đến gần nó, để các người biết được con đường bởi nó các người sẽ đi, vì trước đây các người đã chẳng đi qua đường này.”

<sup>5</sup>Đoạn Giô-suê nói với dân: “Hãy biệt mình ra thánh; vì ngày mai Đức GIA-VÊ sẽ làm các điều kỳ-diệu giữa các người.” <sup>6</sup>Và Giô-suê nói với các thầy tế-lễ, rằng: “Hãy khiêng rương giao-ước lên và vượt qua ở phía trước dân-chúng.” Thế là họ khiêng rương giao-ước lên và đi ở phía trước dân.

<sup>7</sup>Bấy giờ Đức GIA-VÊ phán cùng Giô-suê: “Ngày này Ta sẽ bắt đầu nâng người cao trong cái nhìn của tất cả Y-sơ-ra-ên, để chúng được biết rằng y như Ta đã ở cùng Môi-se, Ta sẽ ở cùng người. <sup>8</sup>Hơn nữa, người sẽ truyền cho các thầy tế-lễ đang khiêng rương giao-ước, rằng: ‘Khi các người đến mé nước sông Giô-đanh, các người sẽ đứng yên trong sông Giô-đanh.’” <sup>9</sup>Rồi Giô-suê nói với các con trai Y-sơ-ra-ên: “Đến đây, và nghe các lời của GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI các người.” <sup>10</sup>Và Giô-suê nói: “Bởi điều này các người sẽ biết rằng Đức Chúa TRỜI sống đang ở giữa các người, và chắc-chắn rằng Ngài sẽ tước quyền sở-hữu trước mặt các người khỏi người Ca-na-an, người Hê-tít, người Hê-vít, người Phê-rê-sít, người Ghi-rê-ga-sít, người A-mô-rít, và người Giê-bu. <sup>11</sup>Kìa, rương giao-ước của Chúa của tất cả trái đất đang vượt qua ở phía trước các người vào trong sông Giô-đanh. <sup>12</sup>Thế thì bây giờ, chọn cho các người 12 người từ các chi-tộc Y-sơ-ra-ên, 1 người từ mỗi chi-tộc. <sup>13</sup>Và sẽ xảy ra khi các lòng bàn chân những thầy tế-lễ khiêng cái rương của Đức GIA-VÊ, Chúa của tất cả trái đất, sẽ đứng yên trong nước sông Giô-đanh, nước sông Giô-đanh sẽ bị cắt đứt, nước đang đi xuống từ phía trên, và chúng sẽ đứng thành một đồng.”

<sup>14</sup>Thế là đã xảy ra khi dân-chúng lên đường từ các lều của họ để vượt qua sông Giô-đanh với các thầy tế-lễ khiêng rương giao-ước trước mặt dân-chúng, <sup>15</sup>và khi những người khiêng cái rương đi vào trong sông Giô-đanh, và bàn chân các thầy tế-lễ khiêng cái rương được nhúng trong mé nước (vì nước sông Giô-đanh tràn tất cả các bờ của nó suốt các ngày có mùa gặt), <sup>16</sup>rằng nước đang chảy từ trên xuống liền đứng và dâng lên thành một đồng, một khoảng-cách rất dài nơi A-đam, cái thành ở cạnh Xát-than; và nước đang chảy xuống về hướng biển của vùng A-ra-ba, Biển Muối, hoàn-toàn bị cắt đứt. Vì vậy dân-chúng vượt qua đối diện Giê-ri-cô. <sup>17</sup>Và các thầy tế-lễ khiêng rương giao-ước của Đức GIA-VÊ đứng vững trên đất khô ở chính giữa sông Giô-đanh trong

khi tất cả Y-sơ-ra-ên vượt qua trên đất khô, cho đến khi toàn-thể quốc-gia đã vượt qua sông Giô-đanh xong.

*Xây đài tưởng-niệm bằng 12 hòn đá (4.1-4.18)*

**4**<sup>1</sup>Bấy giờ xảy ra khi toàn thể quốc-gia đã vượt qua sông Giô-đanh xong, rằng ĐỨC GIA-VÊ phán cùng Giô-suê, rằng: <sup>2</sup>“Hãy chọn cho chính các người 12 người từ dân, 1 người từ mỗi chi-tộc, <sup>3</sup>và hãy ra lệnh cho họ, nói: ‘Hãy nhặt lên cho chính các người 12 hòn đá từ chỗ này ra từ chính giữa sông Giô-đanh, từ chỗ các bàn chân những thầy tế-lễ đang đứng vững, và vác chúng qua với các người, và đặt chúng xuống trong chỗ trọ nơi các người sẽ trọ đêm nay.’” <sup>4</sup>Thế là Giô-suê gọi 12 người mà ông đã chỉ-định từ những con trai Y-sơ-ra-ên, một người từ mỗi chi-tộc; <sup>5</sup>Và Giô-suê nói với họ: “Hãy vượt qua trước rương của GIA-VÊ ĐỨC CHÚA TRỜI các người vào chính giữa sông Giô-đanh, và mỗi người các người vác 1 hòn đá lên trên vai của mình, theo con số các chi-tộc các con trai Y-sơ-ra-ên. <sup>6</sup>Để điều này có thể là một dấu-hiệu giữa các người, ngõ hầu ngày mai khi những đứa con các người hỏi, rằng: ‘Những hòn đá đó có ý-nghĩa gì đối với quý ông?’ <sup>7</sup>thế thì các người sẽ nói với chúng: ‘Vì nước sông Giô-đanh đã bị chặt đứt trước mặt rương giao-ước của ĐỨC GIA-VÊ; khi nó vượt qua sông Giô-đanh, nước sông Giô-đanh bị chặt đứt.’ Vì vậy các hòn đá này sẽ trở thành một tưởng-niệm cho những con trai Y-sơ-ra-ên mãi mãi.”

**8**Và như vậy các con trai Y-sơ-ra-ên đã làm, như Giô-suê đã ra lệnh, và nhặt lên 12 hòn đá ra từ chính giữa sông Giô-đanh, y như ĐỨC GIA-VÊ đã phán cùng Giô-suê, theo con số các chi-tộc các con trai Y-sơ-ra-ên; và họ vác chúng qua với họ đến chỗ trọ, và đặt chúng xuống ở đó. <sup>9</sup>Rồi Giô-suê dựng lên 12 hòn đá giữa sông Giô-đanh ở chỗ nơi những bàn chân của các thầy tế-lễ đã khiêng cái rương giao-ước đã đứng; và chúng ở đó cho đến ngày nay. <sup>10</sup>Vì các thầy tế-lễ khiêng rương đang đứng chính giữa sông Giô-đanh, cho đến khi mọi sự được hoàn-tất mà ĐỨC GIA-VÊ đã truyền cho Giô-suê nói với dân, theo mọi điều mà Môi-se đã truyền cho Giô-suê. Và dân chúng lật-đật và vượt qua; <sup>11</sup>và đã xảy ra khi tất cả dân đã vượt qua xong, rằng rương của ĐỨC GIA-VÊ và các thầy tế-lễ vượt qua trước mặt dân. <sup>12</sup>Và các con trai Ru-bên và các con trai Gát và phân nửa chi-tộc Ma-na-se vượt qua trong đội hình tác chiến trước mặt các con trai Y-sơ-ra-ên, y như Môi-se đã nói với họ; <sup>13</sup>khoảng 40 ngàn, được trang-bị để ra trận, vượt qua sông để ra trận trước mặt ĐỨC GIA-VÊ đến các đồng bằng vắng vẻ của Giê-ri-cô. <sup>14</sup>Vào ngày đó, ĐỨC GIA-VÊ đã nâng cao Giô-suê trong cái nhìn của tất cả Y-sơ-ra-ên; để họ sợ ông, y như họ đã sợ Môi-se, trong suốt những ngày của đời ông.

**15**Bấy giờ ĐỨC GIA-VÊ phán cùng Giô-suê, rằng: <sup>16</sup>“Hãy truyền cho các thầy tế-lễ khiêng rương giao-ước rằng chúng đi lên khỏi sông Giô-đanh” <sup>17</sup>Thế là Giô-suê truyền cho các thầy tế-lễ, nói: “Hãy đi lên

khỏi sông Giô-đanh.” <sup>18</sup>Và xảy ra khi các thầy tế-lễ khiêng rương giao-ước của ĐỨC GIA-VÊ đã đi lên từ giữa sông Giô-đanh, và các lòng bàn chân của các thầy tế-lễ đó được kéo ra tới đất khô, rằng nước của sông Giô-đanh trở lại chỗ của chúng, và chảy tràn ra tất cả các bờ của nó như trước kia.

*Dân-chúng đóng trại tại Ghinh-ganh (4.19-4.24)*

**19**Bấy giờ dân-chúng đã đi lên từ sông Giô-đanh vào ngày thứ mười của tháng thứ nhất, và cắm trại tại Ghinh-ganh trên mép phía đông của Giê-ri-cô. <sup>20</sup>Và 12 hòn đá này mà họ đã lấy từ sông Giô-đanh, Giô-suê dựng lên tại Ghinh-ganh. <sup>21</sup>Ông nói với các con trai Y-sơ-ra-ên, rằng: “Khi con cái của các người hỏi cha mẹ chúng trong thời-gian sắp tới, rằng: ‘Các hòn đá này là gì?’ <sup>22</sup>thì các người sẽ cho con cái của các người biết, rằng: ‘Y-sơ-ra-ên đã vượt qua sông Giô-đanh trên đất khô.’ <sup>23</sup>Vì GIA-VÊ ĐỨC CHÚA TRỜI của các người đã làm khô hết nước sông Giô-đanh trước mặt các người cho đến khi các người đã vượt qua, y như GIA-VÊ ĐỨC CHÚA TRỜI của các người đã làm đối với Biên Sậy, mà Ngài đã làm khô hết trước mặt chúng ta cho đến khi chúng ta đã vượt qua; <sup>24</sup>để tất cả các dân-tộc của trái đất được biết rằng bàn tay của ĐỨC GIA-VÊ là phi-thường, ngõ hầu các người có thể kính-sợ GIA-VÊ ĐỨC CHÚA TRỜI các người mãi mãi.”

*Quốc-gia xác-nhận lại sự cam kết của mình cùng ĐỨC CHÚA TRỜI (5.1-5.8)*

**5**<sup>1</sup>Bấy giờ đã xảy ra khi tất cả các vua của dân A-mô-rít ở vượt xa hơn sông Giô-đanh về phương tây, và tất cả các vua của dân Ca-na-an ở cạnh biển, đã nghe thể nào ĐỨC GIA-VÊ đã làm khô hết nước sông Giô-đanh trước mặt các con trai Y-sơ-ra-ên cho đến khi họ đã vượt qua, rằng tâm chúng tan-chảy, và không còn có một linh nào trong chúng nữa, bởi cơ các con trai Y-sơ-ra-ên.

**2**Vào lúc đó ĐỨC GIA-VÊ phán cùng Giô-suê: “Hãy làm cho người những con dao bằng đá lửa và hãy cắt-bì các con trai Y-sơ-ra-ên lần thứ hai.” <sup>3</sup>Vì vậy Giô-suê làm cho mình những con dao bằng đá lửa và cắt-bì các con trai Y-sơ-ra-ên trên đồi A-ra-lôt<sup>(1)</sup>. <sup>4</sup>Và đây là lý-do tại sao Giô-suê cắt-bì họ: hết thầy những người đã đi ra khỏi Ê-díp-tô, là các người nam, những người chinh chiến, đều đã chết trong vùng hoang-vu dọc theo đường đi, sau khi họ đã đi ra khỏi Ê-díp-tô. <sup>5</sup>Vì tất cả dân đã đi ra đều đã được cắt-bì, nhưng tất cả dân được sinh trong vùng hoang-vu dọc đường khi họ đã đi ra khỏi Ê-díp-tô đã chưa được cắt-bì. <sup>6</sup>Vì các con trai Y-sơ-ra-ên đã bước đi 40 năm trong vùng hoang-vu, cho đến khi toàn thể quốc-gia, *nghe là*, những người chinh chiến đã đi ra khỏi Ê-díp-tô, đã bị đứt vì họ đã chẳng lắng nghe tiếng nói của ĐỨC GIA-VÊ, cùng họ ĐỨC GIA-VÊ đã thề rằng Ngài đã chẳng muốn cho họ thấy đất mà ĐỨC GIA-VÊ đã thề cùng tổ-phụ của họ để cho chúng ta, một xứ chảy sữa và mật. <sup>7</sup>Và con

<sup>1</sup>A-ra-lôt nghĩa là những da bao quy-đầu

cái của họ, mà Ngài đã dựng lên thế vào chỗ họ, Giô-suê cắt-bì chúng; vì chúng chưa được cắt-bì, bởi vì chúng đã chẳng được cắt-bì dọc đường. <sup>8</sup>Bây giờ đã xảy ra khi người ta đã cắt-bì toàn thể quốc-gia xong, rằng chúng ở tại chỗ của chúng trong trại cho đến khi chúng được lành.

*Giữ Lễ Vượt-qua (5.9-5.12)*

<sup>9</sup>Đức GIA-VÊ phán cùng Giô-suê: “Hôm nay Ta đã lần đi sự nhục-nhã về Ê-díp-tô khỏi các người.” Vì vậy tên chỗ đó được gọi là Ghinh-ganh<sup>(1)</sup> cho đến ngày này. <sup>10</sup>Trong khi các con trai Y-sơ-ra-ên cắm trại tại Ghinh-ganh, họ tổ-chức Lễ Vượt-qua vào chiều tối ngày thứ mười bốn của tháng đó trên đồng bằng vắng vẻ Giê-ri-cô. <sup>11</sup>Và vào ngày sau Lễ Vượt-qua, vào chính ngày đó, họ ăn chút sản-vật của đất ấy, các bánh ngọt không men và hạt lúa được làm khô. <sup>12</sup>Và ma-na ngưng vào ngày sau khi họ ăn sản-vật của đất ấy, đến nỗi các con trai Y-sơ-ra-ên không còn có ma-na nữa, nhưng họ ăn chút sản-vật xứ Ca-na-an trong năm đó.

## B. CHINH PHỤC ĐẤT HỨA (5.13-12.24)

### 1. Giô-suê tâm-công trung-tâm xứ ấy (5.13-8.35)

*Giô-suê gặp một thiên-sứ (5.13-5.15)*

<sup>13</sup>Bây giờ xảy ra khi Giô-suê ở gần Giê-ri-cô, rằng ông ngược mắt lên và nhìn, và kia, một người đàn-ông đang đứng đối diện với mình với cây gươm trần trong tay của người, và Giô-suê đi tới người và nói với người: “Ông vì chúng ta hay vì kẻ địch của chúng ta?” <sup>14</sup>Và người nói: “Không, đúng hơn là bây giờ quá thật Ta đến với tư cách chỉ-huy-trưởng cơ-binh của GIA-VÊ.” Và Giô-suê cúi xuống và sấp mặt mình tận mặt đất, và nói với người: “Chúa tôi có điều gì để phán cùng tôi-tớ của chúa?” <sup>15</sup>Và chỉ-huy-trưởng cơ-binh của Đức GIA-VÊ phán cùng Giô-suê: “Lột đôi xăn-đan của người khỏi chân người, vì nơi người đang đứng là thánh.” Và Giô-suê làm như thế.

*Tường thành Giê-ri-cô sụp đổ (6.1-6.21)*

<sup>6</sup><sup>1</sup>Bây giờ Giê-ri-cô được đóng chặt lại bởi có các con trai Y-sơ-ra-ên; không một ai đi ra và không một ai đi vào. <sup>2</sup>Và Đức GIA-VÊ phán cùng Giô-suê: “Hãy xem, Ta đã phó Giê-ri-cô vào tay người, với vua của nó và các lính chiến dũng-cảm. <sup>3</sup>Và các người sẽ diễn-hành xung-quanh thành này, tất cả các người chinh chiến đi vòng quanh thành này 1 bận. Người sẽ làm như thế trong 6 ngày. <sup>4</sup>Bây thầy tế-lễ cũng sẽ cầm 7 cây kèn trom-pét bằng sừng cừu đục đi phía trước rương giao-ước; đoạn vào ngày thứ bảy các người sẽ diễn-hành xung quanh thành này 7 lần, và các thầy tế-lễ sẽ thổi kèn trom-pét. <sup>5</sup>Và sẽ xảy ra rằng: khi họ làm một tiếng còi dài bằng sừng cừu đục, và khi các người nghe tiếng thổi của kèn trom-pét, tất cả dân sẽ la lên với một tiếng la lớn; và tường thành này sẽ đổ sụp xuống, và dân-chúng sẽ

đi lên mỗi người trước mặt mình<sup>(2)</sup>.”

<sup>6</sup>Vì vậy Giô-suê con trai Nun gọi các thầy tế-lễ và nói với họ: “Khiêng rương giao-ước lên, và cho 7 thầy tế-lễ cầm 7 cây kèn trom-pét bằng sừng cừu đục đi trước mặt rương Đức GIA-VÊ.” <sup>7</sup>Đoạn người nói với dân-chúng: “Đi về phía trước, và tuần-hành xung-quanh thành, và để các người cầm vũ-khí tiếp-tục đi trước mặt rương của Đức GIA-VÊ.” <sup>8</sup>Và nó là: khi Giô-suê đã nói với dân-chúng, thì 7 thầy tế-lễ cầm 7 cây kèn trom-pét bằng sừng cừu đục trước mặt Đức GIA-VÊ đi tới trước, và thổi các kèn trom-pét; rương giao-ước của Đức GIA-VÊ theo sau họ. <sup>9</sup>Và các người cầm vũ-khí đi trước mặt các thầy tế-lễ thổi các kèn trom-pét, và hậu-binh đi sau cái rương, trong khi họ liên-tục thổi các kèn trom-pét. <sup>10</sup>Nhưng Giô-suê ra lệnh cho dân-chúng, rằng: “Các người sẽ không được la lên, cũng không được để cho tiếng các người được nghe đến, các người cũng không được để một lời phát ra khỏi miệng của các người, cho đến ngày ta bảo các người: ‘La lên!’ Lúc đó các người sẽ la lên.” <sup>11</sup>Thế là người đã cho rương của Đức GIA-VÊ đi xung-quanh thành, đi vòng quanh nó một bận; đoạn họ đến trong trại và ngủ đêm trong trại.

<sup>12</sup>Bây giờ Giô-suê dậy sớm vào buổi sáng, và các thầy tế-lễ khiêng rương giao-ước của Đức GIA-VÊ lên. <sup>13</sup>Và bảy thầy tế-lễ cầm 7 cây kèn trom-pét bằng sừng cừu đục ở phía trước rương giao-ước của Đức GIA-VÊ liên-tục đi, và thổi các kèn trom-pét; và các người cầm vũ-khí đi trước mặt họ, và hậu-binh đi sau rương Đức GIA-VÊ, trong khi họ liên-tục thổi các kèn trom-pét. <sup>14</sup>Cũng như vậy vào ngày thứ hai họ tuần-hành quanh thành 1 bận và trở về trại; họ làm như thế trong 6 ngày.

<sup>15</sup>Rồi xảy ra vào ngày thứ bảy rằng: họ dậy sớm lúc rạng đông của ngày ấy, và tuần-hành quanh thành 7 lần theo cùng một cách; chỉ vào ngày đó họ tuần-hành quanh thành 7 lần. <sup>16</sup>Và đã xảy ra vào lần thứ bảy, khi các thầy tế-lễ thổi các kèn trom-pét, Giô-suê nói với dân: “La lên! Vì Đức GIA-VÊ đã cho các người thành này. <sup>17</sup>Và thành này sẽ ở dưới lệnh cầm<sup>(3)</sup>, nó và tất cả ở trong nó đều thuộc về Đức GIA-VÊ; chỉ Ra-háp gái điếm, cô và mọi người ở với cô ta ở trong nhà ấy sẽ được sống, bởi vì cô đã giấu các sứ-giả mà chúng ta đã sai đi. <sup>18</sup>Nhưng còn các người, chỉ giữ mình tránh các vật dưới lệnh cầm này, e rằng các người tham muốn chúng và lấy vật bị cầm này, thế là các người làm cho trại Y-sơ-ra-ên bị rửa-sả và đem rắc-rối trên nó. <sup>19</sup>Nhưng tất cả bạc và vàng và các đồ bằng đồng và sắt đều là thánh đối với Đức GIA-VÊ; chúng sẽ đi vào kho của Đức GIA-VÊ.” <sup>20</sup>Vì vậy dân-chúng la lớn lên, và các thầy tế-lễ thổi các kèn trom-pét; và xảy ra, khi dân nghe tiếng kèn trom-pét, rằng dân la lên với một tiếng la rất lớn và bức tường đổ sụp xuống, để cho dân-chúng đi lên vào thành, mọi người đi thẳng phía

<sup>1</sup>Ghinh-ganh nghĩa là lần tròn

<sup>2</sup>nghĩa là: tiến thẳng trước mặt

<sup>3</sup>nghĩa là: sẽ được để dành cho sự hủy diệt hoàn toàn

trước mình, và họ đã lấy thành. <sup>21</sup>Và họ hoàn-toàn phá-hủy mọi vật trong thành, cả đàn-ông lẫn đàn-bà, trẻ lẫn già, và bò và chiên lẫn lừa, bằng lưỡi gươm.

*Hai người dò-thám cứu gia-đình Ra-háp (6.22-6.27)*

<sup>22</sup>Và Giô-suê nói với 2 người đã dò-thám vùng đất: “Hãy đi vào nhà của gái điếm ấy và đem người đàn-bà ấy ra và tất cả cô ta có ra khỏi đó, như các người đã thề cùng cô ta.” <sup>23</sup>Vì vậy các thanh-nam đã là các thám-tử đi vào và đem ra Ra-háp với cha cô và mẹ cô và các anh em cô và tất cả cô có; họ cũng đem ra tất cả bà-con của cô, và để chúng ở ngoài trại của Y-sơ-ra-ên. <sup>24</sup>Và họ đốt thành ấy bằng lửa, và tất cả ở trong nó. Chỉ bạc và vàng và các bình, chậu, lọ, thùng bằng đồng và sắt, họ bỏ vào kho của nhà ĐỨC GIA-VÊ. <sup>25</sup>Tuy nhiên, gái điếm Ra-háp và gia-hộ của cha cô và tất cả cô có, Giô-suê để cho sống; và cô đã sống giữa Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay, vì cô đã giấu các sứ-giá mà Giô-suê đã sai đi do-thám Giê-ri-cô.

<sup>26</sup>Đoạn Giô-suê khiến họ lập một lời thề vào lúc đó, nói: “Bị rửa-sá trước mặt ĐỨC GIA-VÊ người chửi dấy và xây-dựng thành Giê-ri-cô này; với *cái chết của con đầu lòng của hân, hân sẽ đặt cái nền của nó, và với cái chết của con trai út của hân, hân dựng lên các công nó.*”

<sup>27</sup>Thế là ĐỨC GIA-VÊ ở cùng Giô-suê; và danh-tiếng của ông ở khắp xứ.

*Dân Y-sơ-ra-ên thất trận ở tại thành A-hi (7.1-7.9)*

**7**<sup>1</sup>Nhưng các con trai Y-sơ-ra-ên hành-động không trung-tín đối với các vật dưới lệnh cấm, vì A-can con trai của Cạt-mi, con trai của Xáp-đi, con trai của Xê-rách, từ chi-tộc Giu-đa, đã lấy vài vật trong số các vật dưới lệnh cấm, cho nên con giận của ĐỨC GIA-VÊ phừng cháy chống lại các con trai Y-sơ-ra-ên.

<sup>2</sup>Bây giờ Giô-suê sai người từ Giê-ri-cô đến A-hi, ở gần Bết-A-ven, phía đông của Bê-tên, và nói với chúng: “Hãy đi lên do-thám xứ ấy.” Vì vậy các người ấy đi lên mà do-thám A-hi. <sup>3</sup>Và chúng trở lại cùng Giô-suê và nói với người: “Xin đừng cho tất cả dân đi lên; *chỉ* chừng 2 hay 3 ngàn người cần đi lên và đánh; xin chớ khiến tất cả dân làm việc khó nhọc ở đó, vì chúng ít-ôi.” <sup>4</sup>Thế là khoảng 3 ngàn người từ dân đi lên đó, nhưng họ tháo chạy trước mặt các người A-hi. <sup>5</sup>Và các người A-hi đánh hạ chừng 36 người của họ, và truy đuổi họ trước cổng thành xa đến tận Sê-ba-rim, và đánh hạ họ trên đường xuống dốc, thế là tâm của dân tan chảy và trở thành như nước.

<sup>6</sup>Lúc ấy Giô-suê xé áo-quần của ông và ngã xuống tới đất trên mặt mình trước rương của ĐỨC GIA-VÊ cho đến chiều tối, cả người lẫn các trưởng-lão Y-sơ-ra-ên; và họ rắc bụi trên đầu họ. <sup>7</sup>Và Giô-suê nói: “Than ôi, Chúa GIA-VÊ ôi, tại sao Chúa đã từng đem dân này qua sông Giô-đanh làm gì, *chỉ* để nộp chúng con vào tay dân A-mô-rít, để hủy-diệt chúng

con? Ước gì chúng con đã yên lòng ở phía bên kia sông Giô-đanh! <sup>8</sup>Chúa ôi, con có thể nói điều gì vì Y-sơ-ra-ên đã xây cô của họ trước mặt các kẻ thù của họ<sup>(1)</sup>! <sup>9</sup>Vì dân Ca-na-an và tất cả cư-dân của xứ này sẽ nghe về điều này, và chúng sẽ bao-vây chúng con và xóa danh chúng con khỏi trái đất. Và điều gì Chúa sẽ làm cho danh vĩ-đại của Chúa?”

*Tội bất tuân của A-can (7.10-7.26)*

<sup>10</sup>ĐỨC GIA-VÊ phán cùng Giô-suê như vậy: “Đứng dậy! Ấy là tại sao người đã ngã xuống trên mặt của người? <sup>11</sup>Y-sơ-ra-ên đã phạm tội; và chúng cũng đã vi-phạm giao-ước Ta mà Ta đã truyền cho chúng. Và thậm-chí chúng đã lấy vài vật trong các vật dưới lệnh cấm và đã cả ăn-cấp lẫn lừa dối. Hơn nữa, chúng cũng đã để vật đó giữa các cửa riêng của chúng. <sup>12</sup>Bởi vậy các con trai Y-sơ-ra-ên không có thể đứng trước mặt các kẻ thù của chúng; chúng xây cô của chúng trước mặt các kẻ thù chúng, vì chúng đã trở nên bị rửa-sá. Ta sẽ không ở với các người nữa, trừ phi các người hủy-diệt các vật dưới lệnh cấm khỏi giữa các người. <sup>13</sup>Đứng dậy! Hãy làm cho dân nên thánh và hãy nói: ‘Hãy làm cho mình nên thánh ngày mai, vì GIA-VÊ, Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên đã phán như vậy: “Có các vật dưới lệnh cấm ở giữa người, Y-sơ-ra-ên ơi. Người sẽ không thể đứng trước mặt các kẻ thù của người cho đến khi các người đã dời bỏ các vật dưới lệnh cấm khỏi giữa các người đi.”’ <sup>14</sup>Rồi vào buổi sáng các người sẽ đến gần bởi các chi-tộc các người. Và sẽ rằng chi-tộc nào mà GIA-VÊ bắt *bởi thăm* sẽ đến gần theo các gia-đình, và gia-đình mà GIA-VÊ bắt sẽ đến gần theo các gia-hộ, và gia-hộ nào mà GIA-VÊ bắt sẽ đến gần từ người này đến người nọ. <sup>15</sup>Và sẽ rằng người bị bắt với các vật dưới lệnh cấm sẽ bị thiêu bằng lửa, nó và tất cả thuộc về nó, vì nó đã vi-phạm giao-ước của GIA-VÊ, và vì nó đã phạm một điều nhục-nhã trong Y-sơ-ra-ên.”

<sup>16</sup>Vì vậy Giô-suê thức dậy sớm vào buổi sáng và đem Y-sơ-ra-ên đến gần bởi các chi-tộc, và chi-tộc Giu-đa bị bắt. <sup>17</sup>Và ông đem gia-đình Giu-đa đến gần, và ông bắt gia-đình các người Xê-rách; và ông đem gia-đình các người Xê-rách đến gần người này đến người nọ, và Xáp-đi bị bắt. <sup>18</sup>Và ông đem gia-hộ của người đến gần, người này đến người nọ; và A-can con trai của Cạt-mi, con trai của Xáp-đi, con trai của Xê-rách, từ chi-tộc Giu-đa, bị bắt. <sup>19</sup>Đoạn Giô-suê nói với A-can: “Hỡi con trai ta, ta nài-ni con, hãy dâng vinh-quang cho ĐỨC GIA-VÊ, ĐỨC CHÚA TRỜI của Y-sơ-ra-ên, và hãy dâng lời ca-tụng cho Ngài; và bây giờ hãy báo ta điều gì con đã làm. Chớ giấu nó với ta.” <sup>20</sup>Thế là A-can trả lời Giô-suê và nói: “Quả thật, con đã phạm-tội chống lại ĐỨC GIA-VÊ, ĐỨC CHÚA TRỜI của Y-sơ-ra-ên, và như vậy và con đã làm như vậy: <sup>21</sup>khi con thấy giữa chiến-lợi-phẩm một cái áo choàng đẹp-đẽ từ Si-nê-a<sup>(2)</sup> và 200 siếc-lơ bạc và một nén vàng nặng 50 siếc-

<sup>1</sup>nghĩa là: xoay lưng chạy trốn khỏi kẻ thù

<sup>2</sup>Si-nê-a: tên của đồng-bằng Ba-bên

lơ, thì con ham muốn chúng và đã lấy chúng; kìa, chúng được giấu dưới đất ở bên trong lều của con, với bạc nằm ở dưới nó.”

**22**Thế là Giô-suê sai các sứ-giã đi, và họ chạy đến cái lều đó; và kìa, nó được giấu trong cái lều của hắn với bạc nằm ở dưới nó. **23**Họ bèn lấy chúng ra khỏi bên trong lều và đem chúng cho Giô-suê và cho tất cả các con trai Y-sơ-ra-ên; và họ đổ chúng ra trước mặt *Đức* GIA-VÊ. **24**Đoạn Giô-suê và tất cả Y-sơ-ra-ên ở với ông, bắt A-can con trai Xê-rách, với bạc, áo-choàng, nén vàng, các đứa con trai của nó, các đứa con gái của nó, những con bò của nó, những con lừa của nó, những chiêng của nó, cái lều của nó và tất cả thuộc về nó; và họ đem chúng lên tới thung-lũng A-cô. **25**Và Giô-suê nói: “Tại sao người đã làm rắc-rối chúng ta? *Đức* GIA-VÊ sẽ làm rắc-rối người ngày này.” Và tất cả Y-sơ-ra-ên ném đá nó; và họ đốt chúng bằng lửa sau khi họ đã ném đá chúng với các hòn đá. **26**Và họ chôn trên nó một đồng đá lớn nó đứng cho đến ngày nay, và *Đức* GIA-VÊ bèn ngồi đi súc mãnh-liệt của con giận mình. Bởi vậy tên chỗ đó đã được gọi là thung-lũng A-cô<sup>1)</sup> cho đến ngày nay.

*Y-sơ-ra-ên hủy-diệt thành A-hi (8.1-8.29)*

**8**<sup>1</sup>Bấy giờ *Đức* GIA-VÊ phán cùng Giô-suê: “Chớ sợ hay chớ mất tinh-thần. Đem mọi người chinh-chiến với người và chỗi dậy, đi lên đến A-hi; này, Ta đã giao vào tay người vua của A-hi, dân của nó, thành nó, và đất của nó. **2**Và người sẽ gây ra cho A-hi và vua của nó y như người đã gây ra cho Giê-ri-cô và vua của nó; các người sẽ chỉ lấy của cướp được của nó và gia-súc của nó làm chiến-lợi-phẩm cho các người. Hãy mai-phục thành đó phía sau thành.”

**3**Vì vậy Giô-suê chỗi dậy với mọi người chinh-chiến để đi lên tới A-hi; Giô-suê chọn 30 ngàn người, các chiến-sĩ dũng-cảm, và sai chúng đi ra vào ban đêm. **4**Và ông truyền cho họ, nói: “Này, các người sắp đi mai-phục thành đó từ phía sau thành. Đứng đi quá xa khỏi thành ấy, nhưng tất cả các người hãy sẵn-sàng. **5**Lúc đó ta và tất cả dân đi với ta sẽ đến gần thành đó. Và sẽ xảy ra khi chúng ra ngoài để đón chúng ta như ở lần đầu tiên, rằng chúng ta sẽ tháo chạy trước mặt chúng. **6**Và chúng sẽ chạy ra ngoài đuổi theo chúng ta cho đến khi chúng ta đã kéo chúng xa khỏi thành ấy, vì chúng sẽ nói: ‘*Chúng nó đang tháo chạy trước mặt chúng ta như lần đầu tiên.*’ Vì vậy chúng ta sẽ tháo chạy trước mặt chúng. **7**Và các người sẽ chỗi dậy từ nơi mai-phục và chiếm lấy thành, vì GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI các người sẽ giao nó vào tay các người. **8**Rồi sẽ là khi các người đã lấy thành ấy, các người sẽ phóng hỏa thành ấy. Các người phải làm theo lời *Đức* GIA-VÊ. Này, ta đã truyền cho các người.” **9**Thế là Giô-suê sai họ đi, và họ đi đến chỗ mai-phục và ở lại giữa Bê-tên và A-hi, ở phía tây của A-hi; nhưng Giô-suê trải qua

đêm đó giữa dân-chúng.

**10**Bấy giờ Giô-suê dậy sớm vào buổi sáng và tập-hợp dân-chúng, ông đi lên với các trưởng-lão Y-sơ-ra-ên trước mặt dân-chúng tới A-hi. **11**Lúc ấy tất cả dân chinh-chiến đi với ông đi lên và tới gần và đến ở phía trước thành ấy, và cắm trại ở phía bắc của A-hi. Bấy giờ giữa ông và A-hi là một thung-lũng. **12**Và ông lấy chừng 5 ngàn người và đặt họ mai-phục giữa Bê-tên và A-hi, giáp phía tây của A-hi. **13**Thế là họ đã đặt dân vào vị-trí, tất cả quân-đội ở phía bắc của thành, và hậu binh của nó ở phía tây của thành, và Giô-suê trải qua đêm đó ở chính giữa thung-lũng. **14**Và xảy ra khi vua của A-hi thấy *điều ấy*, rằng dân thành vội-và thức-dậy sớm và đi ra để đón Y-sơ-ra-ên trong chiến trận, hắn và tất cả dân hắn ở chỗ được chỉ-định trước mặt đồng-bằng vắng vẻ. Nhưng hắn đã chẳng biết rằng có mai-phục chờ hắn ở phía sau thành. **15**Và Giô-suê và tất cả Y-sơ-ra-ên giả-vờ bại trận trước mặt chúng, và tháo chạy bởi con đường của vùng hoang-vu. **16**Và tất cả dân ở trong thành đều được nhóm lại để đuổi theo họ, và chúng đuổi theo Giô-suê, và bị kéo xa khỏi thành. **17**Vì vậy không có một người nào được để lại trong A-hi hay Bê-tên mà không đi ra đuổi theo Y-sơ-ra-ên; và chúng để thành trống và đuổi theo Y-sơ-ra-ên.

**18**Lúc ấy *Đức* GIA-VÊ phán cùng Giô-suê: “Hãy gơ cây lao trong tay người ra hướng về A-hi; vì Ta sẽ phó nó vào tay người.” Thế là Giô-suê gơ cây lao trong tay ông ra hướng về thành ấy. **19**Và *quân* mai-phục chỗi dậy nhanh-chóng từ chỗ của họ, và khi ông đã gơ tay ông ra, họ chạy và vào thành và chiếm lấy nó; và họ nhanh-chóng đốt thành. **20**Khi các người A-hi quay lại đằng sau chúng và nhìn, kìa, khói thành bốc lên tới trời, và chúng chẳng có một chỗ nào để chạy trốn theo lối này hay lối nọ, vì kẻ đã chạy trốn về vùng hoang-vu đã quay lại đánh lại những kẻ rượt theo. **21**Khi Giô-suê và tất cả Y-sơ-ra-ên thấy *quân* mai-phục đã chiếm lấy thành và khói thành bốc lên, họ quay lại và đánh hạ các người A-hi. **22**Và các người này tiến ra từ thành để chạm trán chúng, đến nỗi chúng bị *ket* giữa Y-sơ-ra-ên, các người này ở bên này và các người đó ở bên đó; và họ đánh hạ chúng cho tới khi không còn một kẻ nào được chừa lại từ những kẻ còn sống-sót hay đã chạy thoát. **23**Nhưng họ bắt sống vua của A-hi và đem hắn tới Giô-suê.

**24**Bấy giờ xảy ra khi Y-sơ-ra-ên đã giết tất cả cư-dân của A-hi trong cánh đồng trong vùng hoang-vu nơi chúng đuổi theo họ xong, và tất cả chúng đã bị ngã bởi lưỡi gươm cho tới khi chúng đã bị hủy-diệt, thì tất cả Y-sơ-ra-ên trở lại A-hi, và đánh nó bằng lưỡi gươm. **25**Và tất cả đã ngã ngày đó, cả đàn-ông lẫn đàn-bà, là 12 ngàn—mọi người của A-hi. **26**Vì Giô-suê đã chẳng rút tay của ông lại, mà ông đã gơ cây lao ra cho đến khi ông đã hoàn-toàn hủy-diệt tất cả cư-dân của A-hi. **27**Y-sơ-ra-ên chỉ lấy gia-súc và của cướp được của thành đó làm chiến-lợi-phẩm của mình, theo lời của *Đức* GIA-VÊ mà Ngài đã truyền cho Giô-suê. **28**Thế là Giô-suê đốt A-hi và đã biến

<sup>1</sup>A-cô: nghĩa là điều rắc-rối

nó thành một đồng mãi mãi, một sự tan-hoang cho đến ngày này. <sup>29</sup>Và ông treo vua của A-hi trên cây đến chiều tối; và vào lúc mặt trời lặn Giô-suê cho lệnh và họ đem thầy của hắn xuống khỏi cây, và liệng nó ở nơi vào của cổng thành, và chất lên trên nó một đồng đá lớn, còn *đứng* cho đến ngày này.

*Giô-suê đọc luật-pháp cho toàn quốc nghe (8.30-8.35)*

<sup>30</sup>Đoạn Giô-suê xây một bàn-thờ cho Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, trong núi Ê-banh, <sup>31</sup>y như Môi-se tôi-tớ Đức GIA-VÊ đã truyền cho các con trai Y-sơ-ra-ên, như được viết trong sách luật-pháp Môi-se: một bàn-thờ bằng các hòn đá không bị đẽo, trên đó không một người nào đã nằm và sử-dụng một *dụng-cụ* bằng sắt; và họ dâng các của-lễ thiêu trên nó cho Đức GIA-VÊ, và hiến-tê các của-lễ bình-an. <sup>32</sup>Và ông khắc ở đó trên các hòn đá một bản sao luật-pháp Môi-se, mà Môi-se đã viết, trong sự hiện-diện của các con trai Y-sơ-ra-ên. <sup>33</sup>Và tất cả Y-sơ-ra-ên, người lạ lẫn người bản-xứ, với các trưởng-lão và các sĩ-quan của họ và các thẩm-phán của họ đứng cả hai bên của cái rương trước mặt các thầy tế-lễ Lê-vi, là những người khiêng rương giao-ước của Đức GIA-VÊ. Phần nửa này của họ *đứng* phía trước núi Ga-ri-xim và phần nửa kia của họ phía trước núi Ê-banh, y như Môi-se tôi-tớ của Đức GIA-VÊ đã cho lệnh lần đầu để chúc phước dân Y-sơ-ra-ên. <sup>34</sup>Rồi, sau đó, ông đọc tất cả các lời của luật-pháp, *lời* chúc phước và *lời* rủa-sả, theo mọi điều được viết trong sách luật-pháp. <sup>35</sup>Không có một lời nào trong tất cả các điều mà Môi-se đã truyền mà Giô-suê đã chẳng đọc trước mặt tất cả hội-chúng Y-sơ-ra-ên với những phụ-nữ và các đứa con nhỏ và những người lạ đang bước đi giữa họ.

## 2. Giô-suê tấn-công các vua phương nam (9.1-10.43)

*Dân thành Ga-ba-ôn lừa gạt Giô-suê (9.1-9.27)*

<sup>9</sup><sup>1</sup>Bây giờ xảy ra khi tất cả các vua ở vượt xa hơn sông Giô-đanh, trong xứ đồi núi và trong vùng đất thấp và trên tất cả bờ của Biển Lớn hướng về Li-ban, người Hê-tít, người A-mô-rít, người Ca-nan, người Phê-rê-sít, người Hê-vít, và người Giê-bu, nghe về điều ấy, <sup>2</sup>rằng chúng tập-hợp nhau lại với một miệng để đánh với Giô-suê và với Y-sơ-ra-ên.

<sup>3</sup>Khi cư-dân ở Ga-ba-ôn nghe điều Giô-suê đã gây ra cho Giê-ri-cô và A-hi, <sup>4</sup>chúng cũng hành-động xảo-quyệt và đi thành đoàn sứ-giã, và đắp các bao-tải mền trên các con lừa của chúng, và các bầu rượu mền và rách và bị vá vú, <sup>5</sup>và các đôi xăn-dan mền và vá trên chân của chúng, và quần-áo cũ mền trên chúng; và tất cả bánh dự trữ của chúng đều khô và đã trở thành vỡ vụn. <sup>6</sup>Và chúng đi tới Giô-suê đến trại ở Ghinh-ganh, và nói với ông và các người Y-sơ-ra-ên: “Chúng tôi đã đến từ một xứ ở xa; bởi vậy bây giờ, xin lập một giao-ước với chúng tôi.” <sup>7</sup>Và các người Y-sơ-ra-ên nói với các người Hê-vít: “Có lẽ các người đang sống giữa chúng ta; thì thế nào

chúng ta sẽ lập một giao-ước với các người?” <sup>8</sup>Song chúng nói với Giô-suê: “Chúng tôi là tôi-tớ của ông.” Thế thì Giô-suê nói với chúng: “Các người là ai và các người từ đâu đến?” <sup>9</sup>Và chúng nói với ông: “Các tôi-tớ này của ông đã đến từ một xứ rất xa bởi có danh tiếng của GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của ông; vì chúng tôi đã nghe phúc-trình về Ngài và mọi điều mà Ngài đã làm trong Ê-díp-tô, <sup>10</sup>và về mọi điều mà Ngài đã gây ra cho 2 vua của dân A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh, cho Si-hôn vua Hết-bôn, và cho Ốc vua của Ba-san ở tại Ách-ta-rôt. <sup>11</sup>Vì vậy các trưởng-lão của chúng tôi và tất cả cư-dân trong xứ chúng tôi đã nói với chúng tôi, rằng: ‘Hãy lấy thực-phẩm dự-trữ trong tay các người cho cuộc du-hành, và đi gặp họ và nói với họ: “Chúng tôi là tôi-tớ của quý ông; thế thì bây giờ, xin lập một giao-ước với chúng tôi.”’ <sup>12</sup>Bánh mì này của chúng tôi đã ẩm *khi* chúng tôi đem nó làm thực-phẩm dự-trữ ra khỏi nhà chúng tôi vào ngày chúng tôi rời nhà để đến cùng quý ông; nhưng bây giờ xin xem, nó khô và đã trở thành vỡ vụn. <sup>13</sup>Và các bầu rượu này mà chúng tôi đã đổ đầy đã còn mới, và xin xem, chúng bị nứt; và quần-áo này của chúng tôi và xăn-dan của chúng tôi bị cũ mòn vì hành trình rất dài.” <sup>14</sup>Thế là các người Y-sơ-ra-ên lấy chút thực-phẩm dự-trữ của chúng, và đã chẳng cầu miếng của Đức GIA-VÊ. <sup>15</sup>Và Giô-suê làm hòa với chúng, và lập một giao-ước với chúng, để cho chúng sống; và các người lãnh-đạo của hội-chúng đã thề ước với chúng.

<sup>16</sup>Và xảy ra vào cuối 3 ngày sau khi họ đã lập một giao-ước với chúng họ nghe rằng chúng là những kẻ lảng-giềng và rằng chúng đang sống giữa họ. <sup>17</sup>Thế thì các con trai Y-sơ-ra-ên lên đường và đến các thành của chúng vào ngày thứ ba. Bây giờ các thành của chúng là Ga-ba-ôn, Kê-phi-ra, Bê-ê-rôt, và Ki-ri-át-Giê-a-rim. <sup>18</sup>Và các con trai Y-sơ-ra-ên đã chẳng đánh chúng vì các người lãnh-đạo của hội-chúng đã thề cùng chúng bởi Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên. Và toàn-thể hội-chúng lăm-bắm các người lãnh-đạo. <sup>19</sup>Nhưng tất cả các người lãnh-đạo nói cùng toàn-thể hội-chúng: “Chúng ta đã thề cùng chúng bởi Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, và bây giờ chúng ta không thể đụng chúng. <sup>20</sup>Đây chúng ta sẽ làm cho chúng, tức là để cho chúng sống, e rằng con thạnh-nộ ở trên chúng ta vì lời thề mà chúng ta đã thề cùng chúng.” <sup>21</sup>Và các người lãnh-đạo nói với họ: “Hãy để chúng sống.” Vì vậy chúng trở thành những kẻ đồn cũi và những kẻ múc nước cho toàn-thể hội-chúng, y như các người lãnh-đạo đã nói với họ.

<sup>22</sup>Rồi Giô-suê gọi chúng lại và nói với chúng, rằng: “Tại sao các người lừa-gạt chúng ta, nói: ‘Chúng tôi ở rất xa ông,’ khi các người đang sống giữa chúng ta? <sup>23</sup>Bởi vậy bây giờ, các người bị rủa-sả, và các người sẽ chẳng bao giờ hết làm nô-lệ, cả những kẻ đồn cũi lẫn những kẻ múc nước cho nhà của Đức Chúa TRỜI ta.” <sup>24</sup>Thế là chúng trả lời Giô-suê và nói: “Bởi vì những tôi-tớ này của ông đã được bảo chắc-chắn rằng GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của ông



đã truyền cho tôi-tớ Môi-se của Ngài để cho quý ông tất cả xứ này, và để diệt tất cả cư-dân của xứ này trước mặt quý ông; bởi vậy chúng tôi rất kinh-sợ cho sinh-mạng của chúng tôi bởi cơ quý ông, và đã làm điều này. <sup>25</sup>Và bây giờ này, chúng tôi ở trong tay của ông: xin làm cho chúng tôi điều mà trong cái nhìn của ông dường như là tốt và đúng.” <sup>26</sup>Như vậy người đã làm cho chúng, mà giải-cứ chúng khỏi tay các con trai Y-sơ-ra-ên, và họ đã chẳng giết chúng. <sup>27</sup>Nhưng Giô-suê bắt chúng vào ngày đó dồn củi và múc nước cho hội-chúng và cho bàn-thờ Đức GIA-VÊ cho đến ngày nay, tại chỗ mà Ngài sẽ chọn.

*Mặt trời đứng một chỗ (10.1-10.15)*

**10**<sup>1</sup>Bây giờ xảy ra khi A-đô-ni-Xê-đéc vua Giê-ru-sa-lem nghe Giô-suê đã chiếm lấy A-hi, và đã hoàn-toàn hủy-diệt nó (y như ông đã gây ra cho Giê-ri-cô và vua của nó, thế là ông cũng đã gây ra cho A-hi và vua của nó), và rằng cư-dân Ga-ba-ôn đã làm hòa với Y-sơ-ra-ên và ở giữa họ, <sup>2</sup>rằng chúng rất sợ, vì Ga-ba-ôn là một thành lớn, giống như một trong các hoàng-thành, và vì nó lớn hơn A-hi, và tất cả các người đàn-ông của nó đều phi-thường. <sup>3</sup>Bởi vậy A-đô-ni-Xê-đéc vua của Giê-ru-sa-lem nhắn lời cùng Hô-ham vua của Hép-rôn và cùng Phi-ram vua của Giạt-mút và cùng Gia-phia vua của La-ki và cùng Đê-bia vua của Éc-lôn, rằng: <sup>4</sup>“Đi lên tới ta và giúp ta, và chúng ta hãy đánh Ga-ba-ôn, vì nó đã làm hòa với Giô-suê và với các con trai Y-sơ-ra-ên.” <sup>5</sup>Thế là 5 vua của dân A-mô-rít, vua của Giê-ru-sa-lem, vua của Hép-rôn, vua của Giạt-mút, vua của La-ki, và vua của Éc-lôn, tập-hợp nhau lại và đi lên, chúng với tất cả quân-đội của chúng, và cắm trại cạnh Ga-ba-ôn và đánh chống lại nó.

<sup>6</sup>Thế thì các người Ga-ba-ôn nhắn lời đến Giô-suê tới trại ở Ghinh-ganh, rằng: “Xin ông đừng chậm tay đối với các tôi-tớ này của ông; xin mau chóng lên tới chúng tôi và xin cứu chúng tôi và xin giúp-đỡ chúng tôi, vì tất cả các vua dân A-mô-rít sống trong xứ đồi núi đã họp lại chống chúng tôi.” <sup>7</sup>Vì vậy Giô-suê đi lên từ Ghinh-ganh, ông và tất cả các người chinh chiến ở với ông và tất cả các chiến-sĩ dũng-cảm. <sup>8</sup>Và Đức GIA-VÊ phán cùng Giô-suê: “Đừng sợ chúng, vì Ta đã trao chúng vào tay ngươi; không có một người nào của chúng sẽ đứng được trước mặt ngươi.” <sup>9</sup>Thế là Giô-suê áp đến trên chúng một cách thành-linh; ông đi suốt đêm từ Ghinh-ganh. <sup>10</sup>Và Đức GIA-VÊ đã làm cho chúng lúng-túng trước mặt Y-sơ-ra-ên, và Ngài đã đánh chúng bằng một cuộc tàn-sát lớn ở Ga-ba-ôn, và đuổi theo chúng bởi con đường dốc Bết-hô-rôn, và đánh chúng xa đến tận A-xê-ka và Ma-kê-đa. <sup>11</sup>Và xảy ra khi chúng tháo chạy khỏi trước mặt Y-sơ-ra-ên, trong khi chúng ở nơi dốc xuống của Bết-hô-rôn, rằng Đức GIA-VÊ ném đá lớn từ trời trên chúng xa đến tận A-xê-ka, và chúng chết; người chết do mưa đá nhiều hơn người mà các con trai Y-sơ-ra-ên giết bằng gươm.

<sup>12</sup>Lúc đó Giô-suê thừa cùng Đức GIA-VÊ trong

ngày Đức GIA-VÊ giao phó dân A-mô-rít trước mặt các con trai Y-sơ-ra-ên; ông nói trong khi Y-sơ-ra-ên nhìn:

“Mặt trời ơi, hãy đứng yên tại Ga-ba-ôn.

Và mặt trăng ơi, hãy đứng yên trong thung-lũng A-gia-lôn.”

<sup>13</sup>Thế là mặt trời đứng yên, và mặt trăng ngừng lại, Cho đến chừng quốc-dân đã báo-thù cho họ những kẻ thù của họ.

Nó há chẳng được viết trong sách Gia-sa sao? Mặt trời đã đứng lại ở giữa bầu trời, và đã chẳng vội đi xuống khoảng trọn một ngày. <sup>14</sup>Và đã chẳng có một ngày nào như ngày đó trước nó hay sau nó, khi Đức GIA-VÊ nghe theo tiếng của một con người; vì Đức GIA-VÊ đã chiến đấu cho Y-sơ-ra-ên. <sup>15</sup>Đoạn Giô-suê và tất cả Y-sơ-ra-ên cùng với ông trở về trại, về Ghinh-ganh.

*Năm ông vua bị giết (10.16-10.27)*

<sup>16</sup>Bây giờ 5 vua này đã chạy trốn và ẩn mình trong cái động tại Ma-kê-đa. <sup>17</sup>Và Giô-suê được cho biết rằng: “Người ta thấy 5 ông vua đó trốn trong cái động tại Ma-kê-đa.” <sup>18</sup>Và Giô-suê nói: “Lăn các đá lớn lấp cửa động, và hãy chỉ-định người ở cạnh nó để canh-giữ chúng, <sup>19</sup>nhưng chính các người đứng ở lại đó; hãy đuổi theo các kẻ thù của các người và chém đuôi của chúng. Chớ cho phép chúng vào các thành của chúng, vì GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đã phó chúng vào tay các người. <sup>20</sup>Và xảy ra khi Giô-suê và các con trai Y-sơ-ra-ên đã đánh chúng với một cuộc tàn-sát rất lớn xong, cho đến khi chúng đã bị diệt, và những kẻ sống-sót là những kẻ còn lại trong bọn chúng đã vào các thành kiên-cố, <sup>21</sup>rằng tất cả dân trở về trại cùng Giô-suê tại Ma-kê-đa trong bình-an. Chẳng một ai mồi cái lưỡi của hắn<sup>(1)</sup> chống lại bất cứ người nào trong các con trai Y-sơ-ra-ên.

<sup>22</sup>Lúc đó Giô-suê nói: “Hãy mở cửa động và đem 5 tên vua này ra cho ta từ động ấy.” <sup>23</sup>Và họ làm như thế, và đem 5 ông vua ấy ra cho ông từ cái động đó: vua Giê-ru-sa-lem, vua Hép-rôn, vua Giạt-mút, vua La-ki, và vua Éc-lôn. <sup>24</sup>Và xảy ra khi họ đem các ông vua này ra cho Giô-suê rằng: Giô-suê gọi tất cả những người Y-sơ-ra-ên đến, và nói với các thủ-lãnh các lính chiến đã đi với ông: “Đến gần, đạp chân của các người lên cổ của chúng.” Thế là họ đến gần và đạp chân của họ trên cổ của chúng. <sup>25</sup>Đoạn Giô-suê nói với họ: “Chớ sợ, chớ khiếp-đăm! Hãy kiên quyết và dũng-cảm, vì Đức GIA-VÊ sẽ gây ra cho mọi kẻ thù của các người như vậy, kẻ mà các người đánh lại.” <sup>26</sup>Thế là sau đó Giô-suê đánh chúng và giết chúng, ông treo chúng trên 5 cái cây; và chúng bị treo trên cây cho đến chiều. <sup>27</sup>Và xảy ra lúc mặt trời lặn rằng Giô-suê ra lệnh, và người ta đem chúng xuống khỏi những cây đó và vứt chúng vào cái động nơi chúng đã ẩn mình, và lấp các hòn đá lớn trên cửa động, đến chính ngày nay.

<sup>1</sup>nghĩa là: không một ai dám nói một lời nào chống lại

*Y-sơ-ra-ên hủy-diệt các thành ở miền nam (10.28-10.43)*

**28** Bấy giờ Giô-suê chiếm lấy Ma-kê-đa vào ngày đó, và đánh hạ nó và vua của nó bằng lưỡi gươm; ông hoàn-toàn diệt nó và mọi hồn<sup>1)</sup> ở trong đó. Ông chẳng để lại ai sống-sót. Như vậy ông đã gây ra cho vua của Ma-kê-đa y như ông đã gây ra cho vua của Giê-ri-cô.

**29** Đoạn Giô-suê và tất cả Y-sơ-ra-ên cùng với ông đi tiếp từ Ma-kê-đa tới Líp-na, và đánh lại Líp-na. **30** Và ĐỨC GIA-VÊ cũng phó nó với vua của nó vào tay Y-sơ-ra-ên; và ông đánh nó và mọi hồn ở trong nó bằng lưỡi gươm. Ông không để lại một ai sống-sót trong nó. Như vậy ông đã gây ra cho vua của nó y như ông đã gây ra cho vua của Giê-ri-cô.

**31** Và Giô-suê và tất cả Y-sơ-ra-ên cùng với ông đi tiếp từ Líp-na tới La-ki, và họ cắm trại cạnh nó và đánh lại nó. **32** Và ĐỨC GIA-VÊ phó La-ki vào tay Y-sơ-ra-ên; và ông chiếm lấy nó vào ngày thứ hai, và đánh hạ nó và mọi hồn ở trong nó bằng lưỡi gươm, theo mọi điều mà ông đã gây ra cho Líp-na.

**33** Lúc ấy Hô-ram vua của Ghê-xe xông lên giúp La-ki, và Giô-suê đánh hạ hắn và dân của hắn cho đến khi ông đã chẳng chừa cho hắn một ai sống-sót cả.

**34** Và Giô-suê và tất cả Y-sơ-ra-ên cùng với ông đi tiếp từ La-ki đến Éc-lôn, và họ cắm trại cạnh nó và đánh lại nó. **35** Và họ chiếm lấy nó vào ngày đó và đánh hạ nó bằng lưỡi gươm; và ông hoàn-toàn hủy-diệt trong ngày đó mọi hồn ở trong nó, theo mọi điều mà ông đã gây ra cho La-ki.

**36** Đoạn Giô-suê và tất cả Y-sơ-ra-ên cùng với ông đi lên từ Éc-lôn lên tới Hêp-rôn, và họ đánh lại nó. **37** Và họ chiếm lấy nó và đánh hạ nó và vua của nó và tất cả các thành của nó và tất cả những người ở trong nó bằng lưỡi gươm. Ông chẳng để lại một hồn nào sống-sót, theo mọi điều ông đã gây ra cho Éc-lôn. Và ông hoàn-toàn hủy-diệt nó và mọi hồn ở trong nó.

**38** Đoạn Giô-suê và tất cả Y-sơ-ra-ên cùng với ông quay trở lại tới Đê-bia, và họ đánh lại nó. **39** Và ông chiếm lấy nó và bắt vua của nó và tất cả các thành của nó, và họ đánh hạ chúng bằng lưỡi gươm, và hoàn-toàn hủy-diệt mọi hồn ở trong nó. Ông không để lại một ai sống-sót. Y như ông đã gây ra cho Hêp-rôn, như thế ông đã gây ra cho Đê-bia và vua của nó, như ông cũng đã gây ra cho Líp-na và vua của nó.

**40** Như vậy Giô-suê đánh hạ tất cả xứ đó, xứ đồi núi và vùng miền Nam và vùng đất thấp và các sườn đồi núi và tất cả các vua của chúng. Ông đã chẳng để lại một ai sống-sót, nhưng ông hoàn-toàn diệt mọi vật hô hấp, y như ĐỨC GIA-VÊ, ĐỨC CHÚA TRỜI của Y-sơ-ra-ên đã ra lệnh. **41** Và Giô-suê đánh chúng từ Ca-đe-Ba-nê-a xa cả đến tận Ga-xa, và tất cả xứ

thuộc Gô-sen xa cả đến Ga-ba-ôn. **42** Và Giô-suê bắt tất cả các vua này và chiếm đất chúng trong một lượt, bởi vì ĐỨC GIA-VÊ, ĐỨC CHÚA TRỜI của Y-sơ-ra-ên chiến đấu cho Y-sơ-ra-ên. **43** Thế là Giô-suê và tất cả Y-sơ-ra-ên cùng với ông trở về trại ở Ghinh-ganh.

### 3. Giô-suê tấn-công các vua miền bắc (11.1-11.15)

**11** <sup>1</sup>Lúc ấy xảy ra, khi Gia-bin vua của Hát-so nghe về sự này, rằng hắn sai sứ-giã tới Giô-báp vua Ma-đôn và tới vua của Sim-rôn và tới vua của Ạc-sáp, <sup>2</sup>và tới các vua phương bắc trong xứ đồi núi và trong vùng A-ra-ba<sup>(2)</sup>—phía nam của Ki-nê-rôt<sup>(3)</sup> và trong miền đất thấp và trên các nơi cao của Đô-rơ ở phương tây—<sup>3</sup>tới người Ca-nan ở phương đông và ở phương tây, và người A-mô-rít và người Hê-tít và người Phê-rê-sít và người Giê-bu trong xứ đồi núi, và người Hê-vít nơi chân núi Hết-môn trong xứ Mít-bê. **4** Và chúng đi ra, chúng và tất cả quân-đội của chúng cùng với chúng, nhiều như cát ở trên bờ biển, với rất nhiều ngựa và chiến-xa. **5** Thế là tất cả các vua này đã đồng ý gặp nhau, đến và cùng nhau cắm trại tại những vùng nước Mê-rôm, để đánh lại Y-sơ-ra-ên.

**6** Lúc ấy ĐỨC GIA-VÊ phán cùng Giô-suê: “Đừng sợ vì chúng, vì ngày mai vào giờ này Ta sẽ phó tất cả chúng bị giết trước mặt Y-sơ-ra-ên; người phải cất gàn nhượng của ngựa chúng và phóng hỏa các chiến-xa của chúng.” **7** Vì vậy Giô-suê và tất cả các lính chiến đi với ông thành-linh xông lên chúng cạnh những vùng nước Mê-rôm, và tấn-công chúng. **8** Và ĐỨC GIA-VÊ phó chúng vào tay Y-sơ-ra-ên, để họ đánh chúng, và đuổi theo chúng xa đến tận Đại Si-đôn và Mít-rê-phôt-Ma-im và thung-lũng Mít-bê về phương đông; và họ đánh chúng cho đến khi chúng không còn một ai sống-sót. **9** Và Giô-suê gây ra cho chúng như ĐỨC GIA-VÊ đã bảo mình; ông cất nhượng ngựa của chúng, và phóng hỏa các chiến-xa của chúng.

**10** Đoạn Giô-suê quay lại vào lúc đó, và chiếm lấy Hát-so và đánh vua của nó bằng gươm; vì trước đó Hát-so là thủ-đô của tất cả các vương-quốc này.

**11** Và họ đánh mọi người ở trong nó bằng lưỡi gươm, hoàn-toàn diệt chúng; không có một người nào đã hô hấp được tha. Ông phóng hỏa Hát-so.

**12** Và Giô-suê chiếm-lấy tất cả các thành của những vua này, và bắt tất cả các vua của chúng, ông đánh hạ chúng bằng lưỡi gươm, hoàn-toàn diệt chúng; y như Môi-se tôi-tớ của ĐỨC GIA-VÊ đã ra lệnh.

**13** Tuy nhiên Y-sơ-ra-ên đã chẳng đốt một thành nào đứng trên các gò-nông, ngoại trừ một mình Hát-so mà Giô-suê đã đốt. **14** Và tất cả của lấy được của các thành này và gia-súc, các con trai Y-sơ-ra-ên tịch thu làm chiến-lợi-phẩm của họ; nhưng họ đánh hạ mọi người bằng lưỡi gươm, cho đến khi họ đã diệt chúng. Họ đã chẳng để lại một ai đã thờ. **15** Y như

<sup>1</sup>hồn gồm có: cảm-giác, trí-tuệ, và ý-chí

<sup>2</sup>hay: vùng đồng bằng

<sup>3</sup>đó là Biển Ga-li-lê

Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se tội-tớ của Ngài, thế là Môi-se đã truyền cho Giô-suê; và như thế Giô-suê đã làm; không có điều gì mà Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se mà ông đã chẳng làm.

#### 4. Tóm lược các cuộc chinh-phục (11.16-12.24)

*Toàn-thể đất được chinh-phục (11.16-11.23)*

<sup>16</sup>Như vậy Giô-suê chiếm hết xứ đó: xứ đồi núi và tất cả vùng vùng miền Nam, tất cả xứ Gô-sen đó, vùng đất thấp, vùng A-ra-ba, xứ đồi núi của Y-sơ-ra-ên và vùng đất thấp của nó <sup>17</sup>từ núi Ha-lạt<sup>(1)</sup>, là ngọn núi trồi dậy về hướng Sê-i-rơ, xa cả đến tận Ba-anh-Gát trong thung-lũng Li-ban dưới chân Núi Hết-môn. Ông bắt tất cả các vua của chúng và triệt-hạ chúng và giết chúng. <sup>18</sup>Giô-suê gây chiến một thời-gian lâu dài với tất cả các vua này. <sup>19</sup>Không có một thành nào làm hòa với các con trai Y-sơ-ra-ên, ngoại trừ Hê-vít sống tại Ga-ba-ôn; họ chiếm tất cả chúng trong chiến-trận. <sup>20</sup>Vì ấy là Đức GIA-VÊ làm mạnh tâm chúng, để đón Y-sơ-ra-ên trong chiến-trận để ông có thể hoàn-toàn diệt chúng, để chúng chẳng được một sự khoan-dung nào, song để ông được diệt chúng, y như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se.

<sup>21</sup>Rồi Giô-suê đến vào lúc đó và trừ diệt người A-nác khỏi xứ đồi núi, khỏi Hép-rôn, khỏi Đê-bia, khỏi A-náp và khỏi tất cả xứ đồi núi của Giu-đa và khỏi tất cả xứ đồi núi của Y-sơ-ra-ên. Giô-suê hoàn-toàn diệt chúng với các thành của chúng. <sup>22</sup>Không có một người A-nác nào còn lại trong đất của các con trai Y-sơ-ra-ên; chỉ trong Ga-xa, trong Gát, và trong Ách-đốt vài người còn lại. <sup>23</sup>Thế là Giô-suê lấy toàn-thể đất này, theo mọi điều mà Đức GIA-VÊ đã phán cùng Môi-se, và Giô-suê đã ban nó làm của thừa-kế cho Y-sơ-ra-ên tùy theo các sự phân-chia của họ bởi những chi-tộc của họ. Như vậy xứ-sở ấy đã có sự nghi-ngợi khỏi chiến-tranh.

*Danh-sách các vua bị chinh-phục (12.1-12.24)*

**12**<sup>1</sup>Bây giờ đây là các vua của xứ ấy mà các con trai Y-sơ-ra-ên đã đánh hạ, và họ đã chiếm-hữu xứ của chúng bên kia sông Giô-đanh về phía mặt trời mọc, từ thung-lũng có khe A-tôn xa đến tận Núi Hết-môn, và tất cả vùng A-ra-ba về phương đông: <sup>2</sup>Si-hôn vua của dân A-mô-rít, sống tại Hết-bôn, và cai-trị từ A-rô-e, trên rìa thung-lũng có khe A-tôn; cả giữa thung-lũng đó và phân nửa Ga-la-át, xa cả tận khe Gia-bôc, biên-giới của các con trai Am-môn; <sup>3</sup>và vùng A-ra-ba xa đến tận biển Ki-nê-rôt<sup>(2)</sup> hướng về phương đông, và xa đến tận biển của vùng A-ra-ba, tức là Biển Muối, về phía đông hướng về Bết-Giê-si-môt, và ở phương nam, dưới chân các triền núi Phích-ga; <sup>4</sup>và lãnh-thô của Ốc vua Ba-san, một phần sót lại của người Ra-pha sống tại Ách-ta-rôt và tại Êt-rê-i, <sup>5</sup>và cai-trị Núi Hết-môn và miền Sanh-ca và tất cả Ba-san; xa đến tận biên-giới của dân Ghê-su-rơ và dân Ma-a-cát, và

phần nửa Ga-la-át xa đến tận biên-giới của Si-hôn vua Hết-bôn. <sup>6</sup>Môi-se tội-tớ của Đức GIA-VÊ và các con trai Y-sơ-ra-ên đã đánh hạ chúng; và Môi-se, tội-tớ của Đức GIA-VÊ, đã ban nó cho các người Ru-bên, các người Gát, và phần nửa chi-tộc Ma-na-se làm sở-hữu.

<sup>7</sup>Bây giờ đây là các vua của xứ ấy mà Giô-suê và các con trai Y-sơ-ra-ên đã đánh hạ vượt xa hơn sông Giô-đanh về phía tây, từ Ba-anh-Gát trong thung-lũng Li-ban tức là xa đến tận núi Ha-lạt, nó vươn về Sê-i-rơ; và Giô-suê ban nó cho các chi-tộc của Y-sơ-ra-ên làm sở-hữu tùy theo sự phân-chia của họ, <sup>8</sup>trong xứ đồi núi, trong vùng đất thấp, trong vùng A-ra-ba, trên các chỗ có dốc, và trong vùng hoang-vu, và trong vùng miền Nam; người Hê-tít, người A-mô-rít, người Ca-na-an, người Phê-rê-sít, người Hê-vít, và người Giê-bu: <sup>9</sup>vua Giê-ri-cô, một; vua A-hi, ở cạnh Bê-tên, một; <sup>10</sup>vua Giê-ru-sa-lem, một; vua của Hép-rôn, một; <sup>11</sup>vua của Giát-mút, một; vua của La-ki, một; <sup>12</sup>vua của Êc-lôn, một; vua Ghê-xe, một; <sup>13</sup>vua của Đê-bia, một; vua của Ghê-đe, một; <sup>14</sup>vua của Họt-ma, một; vua của A-rát, một; <sup>15</sup>vua của Líp-na, một; vua của A-đu-lam, một; <sup>16</sup>vua của Ma-kê-đa, một; vua của Bê-tên, một; <sup>17</sup>vua của Tháp-bu-ách, một; vua của Hê-phe, một; <sup>18</sup>vua của A-phéc, một; vua của Sa-rôn, một; <sup>19</sup>vua của Ma-đôn, một; vua của Hát-so, một; <sup>20</sup>vua của Sim-rôn-Mê-rôn, một; vua của A-c-sáp, một; <sup>21</sup>vua của Ta-nác, một; vua Mê-ghi-đô, một; <sup>22</sup>vua của Kê-đe, một; vua của Giốc-nê-am tại Cạt-mên, một; <sup>23</sup>vua của Đô-rơ ở các nơi cao của Đô-rơ, một; vua của Gô-im ở Ghinh-ganh, một; <sup>24</sup>vua của Thiệt-sa, một; tổng cộng: 31 vua.

#### C. PHÂN CHIA ĐẤT HỨA (13.1-24.33)

##### 1. Các chi-tộc nhận-lãnh đất của họ (13.1-19.51)

*Các vùng còn phải chiếm lấy (13.1-13.7)*

**13**<sup>1</sup>Bây giờ Giô-suê đã già và tuổi đã cao khi Đức GIA-VÊ phán cùng ông: “Người đã già và tuổi đã cao, và còn rất nhiều đất để chiếm. <sup>2</sup>Đây là đất còn lại: tất cả các vùng của dân Phi-li-tin và tất cả các vùng của dân Ghê-su-rơ; <sup>3</sup>từ sông Si-ho, ở trên mặt của Ê-díp-tô, xa cả đến tận biên-giới của Êc-rôn về phía bắc (nó được kể là của người Ca-na-an); <sup>5</sup>chúa của dân Phi-li-tin: người Ga-xa, người Ách-đốt, người Ách-ca-lôn, người Gát, và người Êc-rôn; và người A-vim <sup>4</sup>về phía nam, tất cả đất của người Ca-na-an, và Mê-a-ra thuộc về dân Si-đôn, xa đến tận A-phéc, tới biên-giới người A-mô-rít; <sup>5</sup>và đất của người Ghê-banh, và tất cả ở Li-ban, về phía mặt trời mọc, từ Ba-anh-Gát ở bên dưới Núi Hết-môn xa đến tận ngõ vào Ha-mát. <sup>6</sup>Tất cả cư-dân của xứ đồi núi từ Li-ban xa đến tận Mít-rê-phôt-Ma-im, tất cả dân Si-đôn, Ta sẽ đuổi chúng ra trước mặt các con trai Y-sơ-ra-ên; chỉ phân-chia nó cho Y-sơ-ra-ên làm của thừa-kế như Ta đã truyền cho người. <sup>7</sup>Bởi vậy, bây giờ hãy chia xứ này làm của thừa-kế cho 9 chi-tộc và nửa chi-tộc Ma-na-se.”

<sup>1</sup>nghĩa là: núi trọc

<sup>2</sup>biển Ga-li-lê

*Chi-định xứ phía đông sông Giô-đanh (13.8-13.33)*

<sup>8</sup>Với phân-nửa chi-tộc ấy, các người Ru-bên và các người Gát đã nhận của thừa-kế của họ mà Môi-se đã cho họ vượt xa hơn sông Giô-đanh về phương đông, y như Môi-se tôi-tớ của Đức GIA-VÊ, đã cho họ; <sup>9</sup>từ A-rô-e, trên rìa thung-lũng có khe A-t-nôn, với cái thành ở giữa thung-lũng, và tất cả đồng-bằng Mê-đê-ba, xa đến tận Đê-bôn; <sup>10</sup>và tất cả các thành của Si-hôn vua dân A-mô-rít, đã trị-vì tại Hết-bôn, xa đến tận biên-giới của những con trai Am-môn; <sup>11</sup>và Ga-la-át, và lãnh-thổ dân Ghê-su-rơ và dân Ma-a-cát, và tất cả Núi Hết-môn, và tất cả Ba-san xa đến tận Sanh-ca; <sup>12</sup>tất cả vương-quốc của Ốc trong Ba-san, đã trị-vì tại Ách-ta-rôt và tại Êt-rê-i (người là kẻ duy nhất còn sót lại của người Ra-pha); vì Môi-se đã đánh chúng và đã tước-hữu chúng. <sup>13</sup>Nhưng các con trai Y-sơ-ra-ên đã chẳng tước-hữu dân Ghê-su-rơ hay dân Ma-a-cát; vì Ghê-su-rơ và Ma-a-cát vẫn sống giữa Y-sơ-ra-ên cho tới ngày này. <sup>14</sup>Chỉ một mình chi-tộc Lê-vi, ông đã chẳng cho của thừa-kế; các của-lễ bởi lửa dâng cho Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, là của thừa-kế của họ, như Ngài đã phán cùng ông.

<sup>15</sup>Thế là Môi-se đã ban của thừa-kế cho chi-tộc các con trai Ru-bên theo các gia-đình của họ. <sup>16</sup>Và lãnh-thổ của họ là từ A-rô-e, ở trên rìa thung-lũng có khe A-t-nôn, với cái thành ở giữa thung-lũng và tất cả đồng-bằng cạnh Mê-đê-ba; <sup>17</sup>Hết-bôn, và tất cả các thành ở trên đồng-bằng đó: Đê-bôn, Ba-môt-Ba-anh, Bết-Ba-anh-Mê-ôn, <sup>18</sup>Gia-hát, Kê-đê-môt, Mê-phát, <sup>19</sup>Ki-ri-a-ta-im, Síp-ma, Xê-rết-Ha-sa-cha trên đồi của thung-lũng ấy, <sup>20</sup>và Bết-Phê-o và các triền núi Phích-ga và Bết-Giê-si-môt, <sup>21</sup>tức là tất cả các thành của đồng-bằng đó và tất cả vương-quốc của Si-hôn vua dân A-mô-rít đã trị-vì tại Hết-bôn, người mà Môi-se đã đánh với các thủ-lãnh của Ma-đi-an, Ê-vi và Rê-kem và Xu-rơ và Hu-rơ và Rê-ba, các hoàng-tử của Si-hôn, đã sống trong xứ ấy. <sup>22</sup>Những con trai Y-sơ-ra-ên cũng đã giết Bi-lê-am, con trai của Bê-ô, kẻ bói-toán, bằng gươm trong số những kẻ họ giết. <sup>23</sup>Và biên-giới các con trai người Ru-bên là sông Giô-đanh. Đây là của thừa-kế các con trai Ru-bên theo các gia-đình của họ, các thành và các thôn làng của họ.

<sup>24</sup>Môi-se cũng đã ban của thừa-kế cho chi-tộc Gát, cho các con trai Gát, theo các gia-đình của họ. <sup>25</sup>Và lãnh-thổ của họ là Gia-ê-xe, và tất cả các thành của Ga-la-át, và phân nửa đất của các con trai Am-môn, xa đến tận A-rô-e ở phía trước Ráp-ba; <sup>26</sup>và từ Hết-bôn xa đến Ra-mát-Mít-bê và Bê-tô-nim và từ Ma-ha-na-im xa đến tận biên-giới của Đê-bia; <sup>27</sup>và trong thung-lũng, Bết-Ha-ram và Bết-Nim-ra và Su-cốt và Xa-phôn, phần còn lại của vương-quốc Si-hôn vua của Hết-bôn, với sông Giô-đanh làm biên-giới, xa đến tận cuối biên Ki-nê-rôt<sup>(1)</sup>, vượt xa hơn sông Giô-đanh về phương đông. <sup>28</sup>Đây là của thừa-kế của các

con trai Gát theo các gia-đình của họ, các thành của họ và các thôn làng của họ.

<sup>29</sup>Môi-se cũng đã ban của thừa-kế cho phân-nửa chi-tộc Ma-na-se; và ấy là cho phân nửa chi-tộc các con trai Ma-na-se theo các gia-đình của họ. <sup>30</sup>Và lãnh-thổ của họ là từ Ma-ha-na-im, tất cả Ba-san, tất cả vương-quốc của Ốc vua Ba-san, và tất cả những làng bằng lều của Giai-rơ, ở trong Ba-san, 60 thành, <sup>31</sup>phân-nửa Ga-la-át, với Ách-ta-rôt và Êt-rê-i, các thành thuộc vương-quốc của Ốc trong Ba-san, cũng đã được cho các con trai của Ma-ki con trai của Ma-na-se, cho phân nửa các con trai của Ma-ki theo các gia-đình của họ.

<sup>32</sup>Đây là các lãnh-thổ mà Môi-se đã phân-phát làm của thừa-kế trong các đồng bằng của Mô-áp, bên kia sông Giô-đanh tại Giê-ri-cô về phía đông. <sup>33</sup>Nhưng chi-tộc Lê-vi, Môi-se đã chẳng cho của thừa-kế; Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, là của thừa-kế của họ, như Ngài đã phán cùng họ.

*Phân bố đất phía tây của sông Giô-đanh (14.1-14.5)*

**14**<sup>1</sup>Bây giờ đây là các lãnh-thổ mà các con trai Y-sơ-ra-ên kế-thừa trong xứ Ca-na-an, mà thầy tế-lễ Ê-lê-a-sa, và Giô-suê con trai của Nun, và các đầu-trưởng những gia-hộ các chi-tộc của các con trai Y-sơ-ra-ên đã phân-phát cho họ làm của thừa-kế, <sup>2</sup>theo phần thừa-kế của họ, như Đức GIA-VÊ đã truyền bởi tay Môi-se, cho 9 chi-tộc rưỡi. <sup>3</sup>Vì Môi-se đã ban của thừa-kế cho 2 chi-tộc rưỡi vượt xa hơn sông Giô-đanh; song ông đã chẳng ban một của thừa-kế nào cho các người Lê-vi giữa họ. <sup>4</sup>Vì các con trai của Giô-sép là 2 chi-tộc, Ma-na-se và Ép-ra-im; và họ đã chẳng ban một phần chia nào cho những người Lê-vi trong xứ-sơ, ngoại trừ các thành để sống, với các đất trồng cỏ cho gia-súc của họ và để làm tài-sản của họ. <sup>5</sup>Như vậy các con trai Y-sơ-ra-ên đã làm đúng như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se; họ đã phân chia đất ấy.

*Ban Hép-rôn cho Ca-lép (14.6-14.15)*

<sup>6</sup>Đoạn những con trai Giu-đa kéo đến gần Giô-suê tại Ghinh-ganh, và Ca-lép con trai của Giê-phu-nê người Kê-nê-sít nói với ông: “Ông biết lời mà Đức GIA-VÊ đã phán cùng Môi-se người của Đức Chúa TRỜI về tôi và về ông tại Ca-đe-Ba-nê-a. <sup>7</sup>Tôi được 40 tuổi khi Môi-se tôi-tớ của Đức GIA-VÊ sai tôi từ Ca-đe-Ba-nê-a đi dò thám xứ này, và tôi đã đem lời về cho ông ấy như trong tâm tôi<sup>(2)</sup>. <sup>8</sup>Tuy-nhiên anh em tôi, đã đi lên với tôi đã làm nản tâm dân-chúng; nhưng tôi đã hoàn-toàn theo GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của tôi. <sup>9</sup>Vì vậy Môi-se đã thề trong ngày đó, rằng: ‘Chắc-chắn đất mà chân người đã giẫm lên sẽ là của thừa-kế cho người và cho các con của người mãi mãi, vì người đã hoàn-toàn theo GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của ta.’ <sup>10</sup>Và bây giờ, này, Đức GIA-VÊ đã cho tôi sống, đúng như Ngài đã phán, những 45 năm nay, từ thời-điểm Đức GIA-VÊ đã phán lời

<sup>1</sup>biên Ga-li-lê

<sup>2</sup>nghĩa là: tôi đã báo cáo thật với ông ấy như tâm tôi nghĩ

này với Môi-se, khi Y-sơ-ra-ên bước đi trong vùng hoang-vu; và bây giờ, này, hôm nay tôi được 85 tuổi. <sup>11</sup>Tôi còn mạnh-mẽ hôm nay như tôi đã *manh-mẽ* trong ngày Môi-se đã sai tôi đi; sức mạnh của tôi có bây giờ cũng như sức mạnh của tôi đã có vào lúc đó, để đánh nhau và đi ra đi vào. <sup>12</sup>Thế thì bây giờ, xin cho tôi xử đổi núi này mà Đức GIA-VÊ đã phán vào ngày đó; vì ông đã nghe vào ngày đó rằng người A-nác ở đó, với các thành lớn và kiên-cố; có lẽ Đức GIA-VÊ sẽ ở với tôi, và tôi sẽ đuổi chúng ra như Đức GIA-VÊ đã phán.”

<sup>13</sup>Thế là Giô-suê chúc phước cho người, và ban Hép-rôn cho Ca-lép con trai Giê-phu-nê để làm của thừa-kế. <sup>14</sup>Bởi vậy Hép-rôn đã trở thành của thừa-kế của Ca-lép con trai Giê-phu-nê người Kê-nê-sít cho đến ngày nay, vì người đã hoàn-toàn theo GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên. <sup>15</sup>Bây giờ tên Hép-rôn trước kia là Ki-ri-át-A-ra-ba<sup>(1)</sup>; vì A-ra-ba là người đàn-ông lớn nhất giữa người A-nác. Đoạn đất ấy đã nghi khỏi chiến-tranh.

*Lãnh-thổ của Giu-đa (15.1-15.63)*

**15**<sup>1</sup>Bây giờ phần đất cho chi-tộc các con trai Giu-đa theo các gia-đình của họ là tới biên-giới của Ê-đôm, về phía nam tới vùng hoang-vu Xin nơi cực nam. <sup>2</sup>Và biên-giới phía nam của họ là từ phía nam của Biển Muối<sup>(2)</sup>, từ cái vịnh đó quay về phía nam. <sup>3</sup>Đoạn nó tiếp-tục đi hướng nam tới đốc Ac-ráp-bim, và tiếp-tục tới Xin, đoạn đi lên bởi phía nam của Ca-đe-Ba-nê-a, và tiếp-tục tới Hết-rôn, và đi lên tới Át-đa và quay vòng quanh tới Cạt-ca. <sup>4</sup>Và nó tiếp-tục tới Át-môn và tiến tới khe và suối của Ê-díp-tô; và biên-giới chấm dứt nơi biển. Đây sẽ là biên-giới phía nam của các người. <sup>5</sup>Và biên-giới phía đông là Biển Muối, xa đến tận cửa sông Giô-đanh. Và biên-giới của phía bắc là từ vịnh biển ấy nơi cửa sông Giô-đanh. <sup>6</sup>Đoạn biên-giới đi lên tới Bết-hốt-la, và tiếp-tục trên phía bắc Bết-A-ra-ba; và biên-giới đi lên tới hòn đá của Bô-han con trai của Ru-bên. <sup>7</sup>Và biên-giới đi lên tới Đê-bia từ thung-lũng A-cô, và quay về phía bắc hướng về Ghinh-ganh đối-diện đốc A-đu-mim, ở trên phía nam của thung-lũng ấy; và biên-giới tiếp-tục tới các vùng nước thuộc về Ên-sê-mét, và nó chấm dứt ở Ên-rô-ghên. <sup>8</sup>Đoạn biên-giới đi lên thung-lũng Ben-Hi-nôm tới cái trền của người Giê-bu về phía nam (đó là Giê-ru-sa-lem) và biên-giới đi lên tới đỉnh núi ở trước thung-lũng Hi-nôm về phương tây, ở phần cuối thung-lũng Ra-pha hướng về phương bắc. <sup>9</sup>Và từ đỉnh núi, biên-giới uốn cong tới suối có nước thuộc về Nép-thô-ách và tiếp-tục tới các thành của Núi Ép-rôn, đoạn biên-giới uốn cong tới Ba-a-la (đó là Ki-ri-át-Giê-a-rim). <sup>10</sup>Và biên-giới quay quanh từ Ba-a-la hướng về phía tây tới núi Sê-i-rơ, và tiếp-tục đến trền Núi Giê-a-rim trên phía bắc (đó là Kê-xalôn), và đi xuống tới Bết-Sê-mét, và tiếp-tục qua Thim-na. <sup>11</sup>Và biên-giới tiếp-tục tới bên cạnh Êc-

rôn hướng về phía bắc. Đoạn biên-giới này uốn cong đến Siéc-rôn và tiếp-tục tới Núi Ba-a-la, và tiếp-tục tới Giáp-nê-ên, và biên-giới này chấm dứt ở biển. <sup>12</sup>Và biên-giới phía tây là Đại-Hải, tức là biên-giới của nó. Đây là biên-giới xung-quanh các con trai Giu-đa theo các gia-đình của họ.

<sup>13</sup>Bây giờ, ông cho Ca-lép con trai Giê-phu-nê một phần chia giữa các con trai Giu-đa, theo miệng của Đức GIA-VÊ nói với Giô-suê, tức là, Ki-ri-át-A-ra-ba, A-ra-ba là cha của A-nác (đó là Hép-rôn). <sup>14</sup>Và Ca-lép đuổi 3 con trai của A-nác ra khỏi chỗ đó: Sê-sai, A-hi-man, và Thanh-mai, các đứa con của A-nác. <sup>15</sup>Đoạn ông đi lên từ chỗ đó chống lại cư-dân của Đê-bia; bây giờ tên của Đê-bia trước kia là Ki-ri-át-Sa-na. <sup>16</sup>Và Ca-lép nói: “Kê đánh Ki-ri-át-Sa-na và chiếm lấy nó, ta sẽ cho kẻ đó Ac-sa con gái của ta làm vợ.” <sup>17</sup>Và Ôt-ni-ên con trai của Kê-na, em trai của Ca-lép, chiếm lấy nó; thế là ông cho người Ac-sa con gái của ông làm vợ. <sup>18</sup>Và xảy ra khi cô ấy đã về cùng người, cô thuyết phục người xin cha mình một cánh đồng. Thế là cô leo xuống từ con lừa, Ca-lép nói với cô: “Con muốn gì?” <sup>19</sup>Rồi cô thưa: “Xin cho con một phước; vì cha đã cho con đất thuộc về vùng miền Nam<sup>(3)</sup>, xin cũng cho con các suối nước.” Vì vậy ông cho cô các suối trên và các suối dưới.

<sup>20</sup>Đây là của thừa-kế của chi-tộc những con trai Giu-đa theo các gia-đình của họ.

<sup>21</sup>Bây giờ các thành-thị nơi xa nhất của chi-tộc các con trai Giu-đa hướng về biên-giới Ê-đôm trong miền nam là: Cáp-xê-ên và Ê-đe và Gia-gua, <sup>22</sup>và Ki-na và Đi-mô-na và A-đe-a-đa, <sup>23</sup>và Kê-đe và Hát-so và Gít-nan, <sup>24</sup>Xíp và Tê-lem và Bê-a-lốt, <sup>25</sup>và Hát-so-Ha-đa-tha và Ki-ri-giôt-Hết-rôn (đó là Hát-so), <sup>26</sup>A-mam và Sê-ma và Mô-la-đa, <sup>27</sup>và Hát-sa-ga-đa và Hết-môn, Bết-Phê-lê, <sup>28</sup>và Ha-xa-Sua và Bê-e-Sê-ba và Bi-sốt-gia, <sup>29</sup>Ba-a-la và Y-dim và Ê-xem, <sup>30</sup>và Ê-thô-lát và Kê-sinh và Họt-ma, <sup>31</sup>và Xiéc-lác và Mát-ma-na và San-sa-na, <sup>32</sup>và Lê-ba-ốt và Si-lim và A-in A-in và Rim-môn; cả thảy, <sup>29</sup>thành với các làng của họ.

<sup>33</sup>Và trong vùng đất thấp: Êt-tha-ôn và Xô-rê-a và Át-na, <sup>34</sup>và Xa-nô-a và Ên-Ga-nim, Tháp-bu-ách và Ê-nam, <sup>35</sup>Giạt-mút và A-đu-lam, Sô-cô và A-xê-ka, <sup>36</sup>và Sa-a-ra-im và A-đi-tha-im và Ghê-đê-ra, và Ghê-đê-rô-tha-im: 14 thành với các làng của họ.

<sup>37</sup>Xê-nan và Ha-đa-sa và Mích-đanh-Gát, <sup>38</sup>và Đilan và Mít-bê và Giốc-thê-ên, <sup>39</sup>La-ki và Bốt-cát và Êc-lôn, <sup>40</sup>và Cáp-bôn và Lách-ma và Kít-lít, <sup>41</sup>và Ghê-đê-rôt, Bết-Đa-gôn và Na-a-ma và Ma-kê-đa; 16 thành với các làng của họ.

<sup>42</sup>Líp-na và Ê-the và A-san, <sup>43</sup>và Giép-tách và Át-na và Nết-síp, <sup>44</sup>và Kê-hi-la và Ac-xíp và Ma-rê-sa; 9 thành với các làng của họ.

<sup>1</sup>thành-phố của A-ra-ba

<sup>2</sup>hay Biển Chết

<sup>3</sup>nghĩa là: đất miền nam

45<sup>Éc-rôn</sup>, với các thành của nó và các thôn-làng nó; 46<sup>từ Éc-rôn</sup> thậm-chí tới biển, tất cả ở bên cạnh Ách-đốt, với các làng của họ.

47<sup>Ách-đốt</sup>, các thành của nó và các làng của nó; Ga-xa, các thành nó và các làng của nó; xa đến tận khe Ê-díp-tô, và Đại-Hải, *tức là biên-giới của nó.*

48<sup>Và trong xứ</sup> đồi núi: Sa-mia và Gia-tia và Sô-cô, 49<sup>và Đa-na và Ki-ri-át-Sa-na</sup> (đó là Đê-bia), 50<sup>và A-náp và Êt-thê-mô và A-nim</sup>, 51<sup>và Gô-sen và Hô-lôn và Ghi-lô</sup>; 11 thành với các làng của họ.

52<sup>A-ráp và Đu-ma và Ê-sê-an</sup>, 53<sup>và Gia-num và Bết-Tháp-bu-ách và A-phê-ca</sup>, 54<sup>và Hum-ta và Ki-ri-át A-ra-ba</sup> (đó là Hép-rôn), và Si-ô; 9 thành với các làng của họ.

55<sup>Ma-ôn, Cạt-mên và Xíp và Giu-ta</sup>, 56<sup>và Gít-rê-ên và Giốc-đê-am và Xa-nô-a</sup>, 57<sup>Ca-in, Ghi-bê-a và Thim-na</sup>: 10 thành với các làng của họ.

58<sup>Hanh-hun, Bết-sua và Ghê-đo</sup>, 59<sup>và Ma-a-rát và Bết-A-nôt và Ên-thê-côn</sup>: 6 thành với các làng họ.

60<sup>Ki-ri-át-Ba-anh</sup> (đó là Ki-ri-át-Giê-a-rim), và Ráp-ba; 2 thành với các làng của họ.

61<sup>Trong vùng hoang-vu: Bết-A-ra-ba, Mi-đin và Sê-ca-ca</sup>, 62<sup>và Níp-san và Thành Muối và Ên-ghê-đi</sup>; 6 thành với các làng của họ.

63<sup>Bây giờ về phần dân Giê-bu, cư-dân Giê-ru-salem, các con trai Giu-đa đã không thể đuổi chúng đi; vì vậy dân Giê-bu sống với các con trai Giu-đa ở Giê-ru-salem cho đến ngày này.</sup>

*Lãnh-thổ của Giô-sép (16.1-16.4)*

16<sup>1</sup><sup>Rồi phần cho các con trai của Giô-sép đi từ sông Giô-đanh ở Giê-ri-cô tới những vùng nước của Giê-ri-cô trên phía đông vào vùng hoang-vu, đi lên từ Giê-ri-cô qua xứ đồi núi đến Bê-tên.</sup> 2<sup>Và nó đi từ Bê-tên đến Lu-xơ, và tiếp-tục đến biên-giới của dân A-t-kít ở A-ta-rôt.</sup> 3<sup>Và nó đi xuống về phía tây tới lãnh-thổ các người Giát-phơ-lết, xa đến tận lãnh-thổ Hạ Bết-hô-rôn ngay cả tới Ghê-xe, và nó chấm dứt nơi biển.</sup>

4<sup>Và các con trai của Giô-sép, là Ma-na-se và Ép-ra-im, nhận của thừa-kế của họ.</sup>

*Lãnh-thổ của Ép-ra-im (16.5-16.10)*

5<sup>Bây giờ, đây là lãnh-thổ các con trai của Ép-ra-im theo các gia-đình của họ: biên-giới của di-sản họ về phía đông là A-ta-rôt-A-đa, xa đến tận Thượng Bết-hô-rôn.</sup> 6<sup>Đoạn biên-giới đi về hướng tây tới Mít-mê-thát trên phía bắc, và biên-giới này quay lại về hướng đông tới Tha-a-nát-Si-lô, và tiếp-tục vượt quá nó đến phía đông của Gia-nô-ách.</sup> 7<sup>Và nó đi xuống từ Gia-nô-ách đến A-ta-rôt và đến Na-a-ra, đoạn lên tới Giê-ri-cô và ra nơi sông Giô-đanh.</sup> 8<sup>Từ Tháp-bu-ách biên-giới này tiếp-tục hướng về phía tây đến khe Ca-na, và nó chấm dứt nơi biển. Đây là di-sản của chi-tộc các con trai Ép-ra-im theo các gia-đình của</sup>

họ, 9<sup>cùng với các thành được để riêng ra cho các con trai Ép-ra-im ở giữa của thừa-kế của các con trai Ma-na-se, tất cả các thành với các làng của họ.</sup> 10<sup>Nhưng họ đã chẳng đuổi được dân Ca-na-an sống tại Ghê-xe, vì vậy dân Ca-na-an sống giữa Ép-ra-im cho đến ngày nay, và chúng trở thành những kẻ lao-động cưỡng bức.</sup>

*Lãnh-thổ của Ma-na-se (17.1-17.18)*

17<sup>1</sup><sup>Bây giờ đây là phần chia cho chi-tộc Ma-na-se, vì người là con đầu lòng của Giô-sép. Cho Ma-ki con đầu lòng của Ma-na-se, cha của Ga-la-át, được chia cho Ga-la-át và Ba-san, bởi vì người là dân trận mạc.</sup> 2<sup>Thế là phần được chia cho các người con trai còn lại của Ma-na-se theo các gia-đình của họ: cho các con trai A-bi-ê-xe và cho các con trai Hê-léc và cho các con trai Ách-ri-ên và cho các con trai Si-chem và cho các con trai Hê-phe và cho các con trai Sê-mi-đa; đây là các con-cháu trai của Ma-na-se, là con trai của Giô-sép, theo các gia-đình của họ.</sup>

3<sup>Tuy nhiên, Xê-lô-phát, là con trai của Hê-phe, là con trai của Ga-la-át, là con trai của Ma-ki, là con trai của Ma-na-se, đã chẳng có con trai, chỉ có con gái; và đây là tên của các người con gái của ông: Mác-la và Nô-ê, Hót-la, Minh-ca và Thiết-sa.</sup> 4<sup>Và họ đến gần trước mặt thầy tế-lễ Ê-lê-a-sa và trước mặt Giô-suê con trai của Nun và trước mặt các người lãnh-đạo, nói: “Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se ban cho chúng tôi một của thừa-kế giữa các anh em trai chúng tôi.” Vì vậy, theo miệng của Đức GIA-VÊ ông cho họ một của thừa-kế giữa các anh em trai của cha họ.</sup> 5<sup>Như vậy có 10 phần chia đã rơi vào cho Ma-na-se ngoài đất Ga-la-át và Ba-san, ở vượt xa hơn sông Giô-đanh,</sup> 6<sup>vì các người con gái của Ma-na-se nhận của thừa-kế giữa các con trai của người. Và đất Ga-la-át thuộc về phần còn lại của các con trai Ma-na-se.</sup>

7<sup>Và biên-giới của Ma-na-se là từ A-se tới Mít-mê-thát, ở phía đông Si-chem; đoạn biên-giới ấy đi về phía nam tới cư-dân ở Ên-Tháp-bu-ách.</sup> 8<sup>Đất Tháp-bu-ách thuộc về Ma-na-se, nhưng Tháp-bu-ách trên biên-giới của Ma-na-se thì thuộc về các con trai Ép-ra-im.</sup> 9<sup>Và biên-giới này đi xuống tới khe Ca-na, về phía nam của khe đó (các thành thuộc về Ép-ra-im giữa các thành của Ma-na-se), và biên-giới của Ma-na-se trên phía bắc của cái khe ấy, và nó chấm dứt ở biển.</sup> 10<sup>Phía nam thuộc về Ép-ra-im và phía bắc thuộc về Ma-na-se, và biển là biên-giới của chúng; và chúng lên tới A-se trên phía bắc và tới Y-sa-ca trên phía đông.</sup> 11<sup>Và trong Y-sa-ca và trong A-se, Ma-na-se có Bết-Sê-an và các thôn-làng nó và Gíp-lê-am và các thôn-làng nó, và cư-dân Đô-rơ và các thôn-làng của nó, cư-dân Ên-đô-rơ và các thôn-làng của nó, và cư-dân Ta-nác và các thôn-làng của nó, và cư-dân Mê-ghi-đô và các thôn-làng của nó, một phần ba là Na-phét<sup>(1)</sup>.</sup> 12<sup>Nhưng các con trai của Ma-na-se đã không thể lấy chiếm các thành này, vì dân</sup>

<sup>1</sup>Na-phét nghĩa là đồng cao, gò nổi

Ca-na-an kiên-trì sống trong đất đó. <sup>13</sup>Và xảy ra khi các con trai Y-sơ-ra-ên trở nên mạnh, họ đã cưỡng-bách dân Ca-na-an lao-động, nhưng họ đã chẳng hoàn-toàn đuổi chúng ra.

<sup>14</sup>Lúc ấy các con trai Giô-sép nói với Giô-suê, rằng: “Tại sao ông đã cho tôi chỉ một thặng và một phần chia làm của thừa-kế, vì tôi là một dân đông mà Đức GIA-VÊ đã ban phước nhiều tới chừng ấy?” <sup>15</sup>Và Giô-suê nói cùng họ: “Nếu người là một dân đông, người hãy đi lên tới rừng đó, và người hãy khai-phá một chỗ ở đó trong đất của dân Phê-rê-sít và của dân Ra-pha, vì xứ đồi núi của Ép-ra-im là quá hẹp cho người.” <sup>16</sup>Và các con trai của Giô-sép nói: “Xứ đồi núi ấy không đủ cho chúng tôi; và tất cả dân Ca-na-an sống trong đất thung-lũng có các thiết-xa, cả những kẻ ở tại Bết-Sê-an và các làng của nó, lẫn những kẻ ở trong thung-lũng Gít-rê-ên.” <sup>17</sup>Và Giô-suê nói với nhà Giô-sép, với Ép-ra-im và Ma-na-se, rằng: “Người là một dân đông và có năng-lực lớn; người sẽ không được chỉ có một phần chia, <sup>18</sup>nhưng xứ đồi núi ấy sẽ là của người. Vì dầu nó là rừng, người sẽ khai-phá nó, và tới các biên-giới xa nhất của nó, nó sẽ là của người; vì người sẽ đuổi đi dân Ca-na-an, mặc dầu chúng có các thiết-xa và dầu chúng mạnh-mẽ.”

*Những chi-tộc còn lại nhận đất của họ (18.1-18.10)*

**18**<sup>1</sup>Rồi toàn thể hội-chúng các con trai Y-sơ-ra-ên tập-hợp họ lại ở Si-lô, và dựng lều hội-kiến lên ở đó; và xứ đã được chế-nghệ trước mặt họ. <sup>2</sup>Và còn lại trong các con trai Y-sơ-ra-ên 7 chi-tộc đã chưa chia của thừa-kế của họ. <sup>3</sup>Vì vậy Giô-suê nói với các con trai Y-sơ-ra-ên: “Bao lâu các người sẽ chân chừ chưa vào để chiếm-hữu đất mà Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của tổ-phụ các người, đã ban cho các người? <sup>4</sup>Các người hãy cung-cấp 3 người đàn-ông từ mỗi chi-tộc để ta có thể sai chúng đi, và để chúng có thể chỗi dậy và bước đi qua đất ấy và viết một mô-tả về nó theo của thừa-kế của chúng; đoạn chúng sẽ đến cùng ta. <sup>5</sup>Và chúng sẽ chia nó thành 7 phần; Giu-đa sẽ ở lại trong lãnh-thổ của mình về phía nam, và nhà Giô-sép sẽ ở lại trong lãnh-thổ của mình trên phía bắc. <sup>6</sup>Và các người sẽ mô-tả đất ấy trong 7 phần, và đem nó về đây cho ta. Và ta sẽ bắt thăm cho các người ở đây trước mặt GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI chúng ta. <sup>7</sup>Vì các người Lê-vi không có một phần chia nào giữa các người, vì chức thầy tế-lễ của Đức GIA-VÊ là của thừa-kế của họ. Gát và Ru-bên và một nửa chi-tộc Ma-na-se cũng đã nhận lãnh của thừa-kế của mình về phía đông vượt xa hơn sông Giô-đanh, mà Môi-se tôi-tớ của Đức GIA-VÊ đã cho họ.”

<sup>8</sup>Rồi các người đàn-ông đó chỗi-dậy và đi, Giô-suê truyền cho những kẻ đi để mô-tả đất ấy, rằng: “Đi đi và bước đi qua đất đó và mô-tả nó, và trở lại cùng ta; đoạn ta sẽ bắt thăm cho các người ở đây trước mặt Đức GIA-VÊ tại Si-lô.” <sup>9</sup>Thế là các người đó ra đi và đi xuyên qua đất đó, và mô-tả nó theo các thành thị trong 7 phần trong một quyển sách; và họ đến cùng Giô-suê tới trại ở Si-lô. <sup>10</sup>Và Giô-suê bắt

thăm cho chúng ở Si-lô trước mặt Đức GIA-VÊ, và ở đó Giô-suê phân chia đất ấy cho các con trai Y-sơ-ra-ên theo các phần của họ.

*Lãnh-thổ của Bên-gia-min (18.11-18.28)*

<sup>11</sup>Bây giờ thăm của chi-tộc các con trai Bên-gia-min tới theo các gia-đình của họ, và lãnh-thổ của phần họ đi ra giữa các con trai Giu-đa và các con trai Giô-sép. <sup>12</sup>Và biên-giới của họ trên phía bắc là từ sông Giô-đanh, đoạn biên-giới ấy đi lên tới bên cạnh Giê-ri-cô trên phía bắc, và đi lên qua xứ đồi núi hướng về phía tây; và nó ngừng ở vùng hoang-vu Bết-A-ven. <sup>13</sup>Và từ đó biên-giới này tiếp-tục đến Lu-xơ, tới bên cạnh Lu-xơ (đó là Bê-tên) hướng về phía nam; và biên-giới đi xuống đến A-ta-rôt-A-đa, gần cái đồi nằm trên phía nam của Hạ Bết-hô-rôn. <sup>14</sup>Và biên-giới này kéo dài ra từ đó, và quay quanh trên phía tây hướng về phía nam, từ cái đồi nằm trước mặt Bết-hô-rôn hướng về phía nam; và nó chấm dứt ở Ki-ri-át-Ba-anh (đó là Ki-ri-át-Giê-a-rim), một thành của các con trai Giu-đa. Đây là mặt phía tây. <sup>15</sup>Đoạn mặt phía nam là từ rìa của Ki-ri-át-Giê-a-rim, và biên-giới này đi về phía tây và đi tới nguồn nước Nép-thô-ách. <sup>16</sup>Và biên-giới này đi xuống từ rìa của cái đồi ở trong thung-lũng Ben-Hi-nôm, ở trong thung-lũng người Ra-pha hướng về phía bắc; và nó đi xuống đến thung-lũng Hi-nôm, đến cái dốc của dân Giê-bu hướng về phía nam, và đi xuống tới Ên-rô-gheh. <sup>17</sup>Và nó kéo dài ra hướng về phía bắc và đi tới Ên-sê-mét và đi tới Ghê-li-lôt, đối diện cái dốc đi lên A-đu-mim, và nó đi xuống đến hòn đá Bô-han con trai Ru-bên. <sup>18</sup>Và nó tiếp-tục tới bên cạnh ở phía trước A-ra-ba<sup>(1)</sup> hướng về phía bắc, và đi xuống đến A-ra-ba. <sup>19</sup>Và biên-giới này tiếp-tục tới bên cạnh của Bết-hôt-la hướng về phía bắc; và biên-giới này chấm dứt ở bãi bắc của Biển Muối, ở đầu phía nam của sông Giô-đanh. Đây là biên-giới phía nam. <sup>20</sup>Hơn nữa, sông Giô-đanh là biên-giới của nó trên phía đông. Đây là của thừa-kế của các con trai Bên-gia-min, theo các gia-đình của họ và theo các biên-giới của nó chung quanh.

<sup>21</sup>Bây giờ các thành của chi-tộc Bên-gia-min theo các gia-đình của họ là Giê-ri-cô và Bết-hôt-la và Ê-méc-kê-sít, <sup>22</sup>và Bết-A-ra-ba và Xê-ma-ra-im và Bê-tên, <sup>23</sup>và A-vim, Pha-ra, Óp-ra, <sup>24</sup>và Kê-pha-A-mô-nai, Óp-ni, và Ghê-ba; 12 thành với các thôn-làng của họ. <sup>25</sup>Ga-ba-ôn, Ra-ma, Bê-ê-rôt, <sup>26</sup>và Mít-bê, Kê-phi-ra, Môt-sa, <sup>27</sup>và Rê-kem, Giệt-bê-ên, Tharê-a-la, <sup>28</sup>và Xê-la, Ê-lép, Giê-bu (đó là Giê-ru-salem), Ghi-bê-át, Ki-ri-át; 14 thành với các làng của họ. Đây là của thừa-kế của các con trai Bên-gia-min theo các gia-đình của họ.

*Lãnh-thổ của Si-mê-ôn (19.1-19.9)*

**19**<sup>1</sup>Đoạn thăm thứ hai lộ ra cho Si-mê-ôn, cho chi-tộc các con trai Si-mê-ôn theo các gia-đình của họ, của thừa-kế của họ ở giữa của thừa-kế các con trai Giu-đa. <sup>2</sup>Thế là của thừa-kế của

<sup>1</sup>hay: ở phía trước vùng đồng-bằng

họ là: Bê-e-Sê-ba và Sê-ba và Mô-la-đa,<sup>3</sup> và Ha-xa-Sua và Ba-la và Hét-chêm,<sup>4</sup> và Ê-thô-lát và Bê-thu và Họt-ma,<sup>5</sup> và Xiéc-lác và Bết-Ma-ca-bốt và Hát-sa-Su-sa,<sup>6</sup> và Bết-Lê-ba-ốt và Sê-a-ru-chen,<sup>13</sup> thành với các làng của họ; <sup>7</sup>A-in, Rim-môn, Ê-the, và A-san, 4 thành với các làng của họ; <sup>8</sup>và tất cả các làng ở xung-quanh các thành này xa đến tận Ba-lát-Bê-e, Ra-ma ở miền nam<sup>(1)</sup>. Đây là của thừa-kế của chi-tộc các con trai Si-mê-ôn, theo các gia-đình của họ. <sup>9</sup>Của thừa-kế của các con trai Si-mê-ôn được lấy từ phần của các con trai Giu-đa, vì phần chia của các con trai Giu-đa quá lớn cho họ; vì vậy các con trai Si-mê-ôn nhận được một của thừa-kế giữa của thừa-kế của Giu-đa<sup>(2)</sup>.

*Lãnh-thổ của Sa-bu-lôn (19.10-19.16)*

**10** Bấy giờ thăm thứ ba tới cho các con trai Sa-bu-lôn theo các gia-đình của họ. Và biên-giới của thừa-kế của họ xa đến tận Sa-rít. <sup>11</sup>Đoạn biên-giới họ đi lên đến phương tây và đến Ma-rê-a-la, đoạn nó chạm Đáp-bê-sết, và lên tới cái khe ở trước mặt Giốc-nê-am. <sup>12</sup>Đoạn nó quay từ Sa-rít tới phương đông hướng về mặt trời mọc xa đến tận biên-giới của Kít-lót-Tha-bô, và nó tiếp-tục tới Đáp-rát và đi lên đến Gia-phia. <sup>13</sup>Và từ đó nó tiếp-tục hướng về phía đông hướng về mặt trời mọc đến Gát-Hê-phe, đến Êt-Cát-sin, và nó tiếp-tục tới Rim-môn là nơi vưon tới Nê-a. <sup>14</sup>Và biên-giới này đi vòng quanh nó trên phía bắc đến Ha-na-thôn, và nó ngừng tại thung-lũng Giép-thách-Ên. <sup>15</sup>Cũng gồm cả Cát-tát và Na-ha-la và Sim-rôn và Di-dê-a-la, và Bết-lê-hem; 12 thành với các làng của họ. <sup>16</sup>Đây là của thừa-kế của các con trai Sa-bu-lôn theo các gia-đình của họ, các thành này với các làng của họ.

*Lãnh-thổ của Y-sa-ca (19.17-19.23)*

**17** Thăm thứ tư tới cho Y-sa-ca, cho các con trai Y-sa-ca theo các gia-đình của họ. <sup>18</sup>Và lãnh-thổ của họ là đến Gít-rê-ên và bao gồm Kê-su-lót và Su-nem, <sup>19</sup>và Ha-pha-ra-im và Si-ôn và A-na-cha-rát, <sup>20</sup>và Ra-bít và Ki-si-ôn và Ê-bết; <sup>21</sup>và Rê-mét và Ên-Ganim và Ên-Ha-đa và Bết-Phát-sết. <sup>22</sup>Và biên-giới tới Tha-bô và Sa-chát-si-ma và Bết-Sê-mét, và biên-giới họ ngừng tại sông Giô-danh; 16 thành với các làng của họ. <sup>23</sup>Đây là của thừa-kế của chi-tộc các con trai Y-sa-ca theo các gia-đình của họ, các thành với các làng của họ.

*Lãnh-thổ của A-se (19.24-19.31)*

**24** Bấy giờ thăm thứ năm tới cho chi-tộc các con trai A-se theo các gia-đình của họ. <sup>25</sup>Và lãnh-thổ của họ là: Hên-cát và Ha-li và Bê-tên và A-c-sáp, <sup>26</sup>và A-lam-mê-léc và A-mê-át và Mi-sê-anh; và nó lên tới Cạt-mên trên phía tây và tới Si-ho-Líp-nát. <sup>27</sup>Và nó quay hướng về mặt trời mọc tới Bết-Đa-gôn, và lên tới Sa-bu-lôn và tới thung-lũng Giép-thách-Ên

hướng về phía bắc tới Bết-Ê-méc và Nê-i-ên; đoạn nó tiếp-tục trên phía bắc đến Ca-bun, <sup>28</sup>và Hép-rôn và Rê-hốp và Ham-môn và Ca-na, xa đến tận Đại Si-đôn. <sup>29</sup>Và biên-giới này quay đến Ra-ma, và đến thành trấn thủ Ty-rơ; đoạn biên-giới này quay đến Hô-sa, và nó chấm dứt ở biển cạnh vùng A-c-xíp. <sup>30</sup>Cũng gồm có U-ma và A-phéc và Rê-hốp; 22 thành với các làng của họ. <sup>31</sup>Đây là của thừa-kế của chi-tộc các con trai A-se, theo các gia-đình của họ, các thành này với các làng của họ.

*Lãnh-thổ của Nép-ta-li (19.32-19.39)*

**32** Thăm thứ sáu tới cho các con trai của Nép-ta-li; cho các con trai của Nép-ta-li theo các gia-đình của họ. <sup>33</sup>Biên-giới của họ là từ Hê-lép, từ cây sồi tại Sa-na-nim và A-đa-mi-Nê-kép và Giáp-nê-ên, xa đến tận Lạc-cum; và nó ngừng tại sông Giô-danh. <sup>34</sup>Đoạn biên-giới quay hướng tây đến Át-nốt-Tha-bô, và từ đó đi tiếp tới Hu-cô; và nó đụng Sa-bu-lôn ở phía nam và đụng A-se ở phía tây, và tới Giu-đa ở sông Giô-danh hướng về mặt trời mọc. <sup>35</sup>Và các thành trấn thủ là: Xi-dim, Xe-rơ và Ham-mát, Ra-cát và Ki-nê-rốt, <sup>36</sup>và A-đa-ma và Ra-ma và Hát-so, <sup>37</sup>và Kê-đe và Êt-rê-i và Ên-Hát-so, <sup>38</sup>và Gi-rê-ôn và Mít-đa-Ên, Hô-rem và Bết-A-nát và Bết-Sê-mét; 19 thành với các làng của họ. <sup>39</sup>Đây là của thừa-kế của chi-tộc các con trai Nép-ta-li, theo các gia-đình của họ, những thành này với các làng của họ.

*Lãnh-thổ của Đan (19.40-19.48)*

**40** Thăm thứ bảy tới cho chi-tộc các con trai của Đan theo các gia-đình của họ. <sup>41</sup>Và lãnh-thổ thuộc của thừa-kế của họ là: Xô-rê-a và Êt-tha-ôn và Yết-Sê-mét, <sup>42</sup>và Sa-la-bin và A-gia-lôn và Gít-la, <sup>43</sup>và Ê-lôn và Thim-na và Êc-rôn, <sup>44</sup>và Ên-the-kê và Ghi-bê-thôn và Ba-lát, <sup>45</sup>và Giê-hút và Bê-nê-Bê-rác và Gát-Rim-môn, <sup>46</sup>và Mê-Giát-côn và Ra-côn, với biên-giới đối ngang Gia-phô. <sup>47</sup>Và lãnh-thổ của các con trai của Đan đi quá họ<sup>(3)</sup>; vì các con trai của Đan đi lên đánh với Lê-sem và chiếm lấy nó. Lúc đó họ đánh nó với lưỡi gươm và chiếm-hữu nó và ở trong đó; họ bèn gọi Lê-sem-Đan theo tên Đan thân-phụ họ. <sup>48</sup>Đây là của thừa-kế của chi-tộc các con trai của Đan theo các gia-đình của họ, những thành này với các làng của họ.

*Đất cho Giô-suê (19.49-19.51)*

**49** Khi họ đã xong việc phân-phối đất này làm của thừa-kế bởi các biên-giới của nó, các con trai Y-sa-ra-ên ban một của thừa-kế ở giữa họ cho Giô-suê con trai của Nun. <sup>50</sup>Theo đúng miệng của Đức GIA-VÊ, họ cho ông cái thành mà ông xin, Thim-nát-Sê-rách trong xứ đồi núi của Ép-ra-im. Thế là ông xây-dựng thành đó và ở trong nó.

**51** Đây là những của thừa-kế mà thầy tế-lễ Ê-lê-a-sa và Giô-suê con trai của Nun và các trưởng-tộc của

<sup>1</sup>hay: Nê-ghêp

<sup>2</sup>nguyên ngữ: của họ

<sup>3</sup>nghĩa là: lãnh thổ của các con trai Đan nhiều hơn là được chia



tổ-phụ các chi-tộc những con trai Y-sơ-ra-ên đã phân-phát bằng thăm ở Si-lô trước mặt Đức GIA-VÊ, ở lối vào cửa lều hội-kiến. Thế là họ xong việc chia đất.

## 2. Các thành đặc-biệt được để riêng ra (20.1-21.45)

*Các thành ẩn-náu được đặt tên (20.1-20.9)*

**20**<sup>1</sup>Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Giô-suê, rằng: <sup>2</sup>“Nói với các con trai Y-sơ-ra-ên, rằng: ‘Lập cho các người các thành ẩn-náu, mà Ta đã phán về chúng cùng các người bởi tay của Môi-se, <sup>3</sup>để kẻ ngộ-sát không có ý, không dự-tính trước đánh hạ một người nào đó, có thể chạy trốn ở đó, và chúng sẽ trở thành nơi ẩn-náu của các người để tránh kẻ báo-thù máu. <sup>4</sup>Và kẻ đó sẽ chạy trốn đến một trong các thành này, và sẽ đứng ở lối vào của cổng thành và nói rõ trường-hợp của mình trong tâm nghe của các trưởng-lão của thành đó; và họ sẽ đem kẻ đó vào thành cùng họ và cho nó một chỗ, ngộ hầu kẻ đó có thể sống ở giữa họ. <sup>5</sup>Bấy giờ nếu kẻ báo-thù máu đuổi theo người đó, thì họ sẽ chẳng được nộp kẻ ngộ-sát vào tay kẻ báo-thù máu đó, vì kẻ ấy đã đánh hạ người lân-cận của hắn không dự-tính trước và trước kia đã chẳng ghét người đó. <sup>6</sup>Và kẻ ấy sẽ ở trong thành đó cho đến khi hắn đứng trước mặt hội-chúng để chịu phán-xét, cho đến khi thầy tế-lễ thượng-phẩm trong những ngày đó chết. Đoạn kẻ ngộ-sát ấy sẽ trở về chính thành của hắn và về chính nhà của hắn, về lại thành mà kẻ ấy đã bỏ trốn từ đó.’”

<sup>7</sup>Thế là họ để riêng ra Kê-đe ở Ga-li-lê trong xứ đồi núi Nép-ta-li và Si-chem trong xứ đồi núi Ép-ra-im, và Ki-ri-át A-ra-ba (đó là Hép-rôn) trong xứ đồi núi Giu-đa. <sup>8</sup>Và bên kia sông Giô-đan về phía đông Giê-ri-cô, họ lập Bết-xe trong vùng hoang-vu trên đồng-bằng từ chi-tộc Ru-bên, Ra-mô trong Ga-la-át từ chi-tộc Gát, và Gô-lan trong Ba-san từ chi-tộc Ma-na-se. <sup>9</sup>Đây là những thành được chỉ-định cho tất cả các con trai Y-sơ-ra-ên và cho người lạ tạm-trú giữa họ, để hễ ai không có ý giết một người nào có thể chạy trốn ở đó, và không chết bởi tay của kẻ báo-thù máu cho đến khi kẻ ấy đứng trước mặt hội-chúng.

*Bốn mươi tám thành của người Lê-vi (21.1-21.42)*

**21**<sup>1</sup>Đoạn các đầu-trưởng của các thân-phụ của những người Lê-vi đến gần thầy tế-lễ Ê-lê-a-sa, và Giô-suê con trai của Nun và các đầu-trưởng của các thân-phụ của những chi-tộc các con trai Y-sơ-ra-ên. <sup>2</sup>Và họ nói với các vị đó ở Si-lô trong đất Ca-na-an, rằng: “Đức GIA-VÊ đã truyền bởi tay của Môi-se để cho chúng tôi các thành để sống trong đó, với các cánh đồng cỏ cho gia-súc chúng tôi.” <sup>3</sup>Vì vậy các con trai Y-sơ-ra-ên cho những người Lê-vi từ cửa thừa-kế của họ các thành này với các cánh đồng cỏ của họ, theo mệnh của Đức GIA-VÊ. <sup>4</sup>Lúc ấy thăm tới cho các gia-đình những người Kê-hát. Và các con trai của thầy tế-lễ A-rôn, thuộc các người Lê-vi, có 13 thành bởi bắt thăm từ chi-tộc Giu-đa và từ chi-tộc Si-mê-ôn và từ

chi-tộc Bên-gia-min. <sup>5</sup>Và phần còn lại các con trai Kê-hát có 10 thành bởi bắt thăm từ các gia-đình thuộc chi-tộc Ép-ra-im và từ chi-tộc Đan và từ phần nửa chi-tộc Ma-na-se. <sup>6</sup>Và các con trai Ghết-sôn có 13 thành bởi bắt thăm từ các gia-đình thuộc chi-tộc Y-sa-ca và từ chi-tộc A-se và từ chi-tộc Nép-ta-li và từ phần nửa chi-tộc Ma-na-se ở Ba-san. <sup>7</sup>Những con trai Mê-ra-ri theo các gia-đình của họ có 12 thành từ chi-tộc Ru-bên và từ chi-tộc Gát và từ chi-tộc Sa-bu-lôn. <sup>8</sup>Bấy giờ các con trai Y-sơ-ra-ên đã ban bởi bắt thăm cho những người Lê-vi các thành này với các cánh đồng cỏ của họ, như Đức GIA-VÊ đã truyền bởi tay của Môi-se.

<sup>9</sup>Và họ đã cho các thành này được nêu danh ở đây từ chi-tộc các con trai Giu-đa và từ chi-tộc các con trai Si-mê-ôn; <sup>10</sup>và chúng để cho các con trai A-rôn, một trong các gia-đình các người Kê-hát, thuộc các con trai Lê-vi, vì thăm ấy là của họ trước nhất. <sup>11</sup>Như vậy người ta đã cho họ Ki-ri-át A-ra-ba, A-ra-ba là cha của A-nác (đó là Hép-rôn), trong xứ đồi núi của Giu-đa, với các cánh đồng cỏ xung-quanh nó. <sup>12</sup>Song những cánh đồng của thành đó và các làng của nó, họ đã cho Ca-lép con trai của Giê-phu-nê làm tài-sản của ông ấy.

<sup>13</sup>Thế là họ cho các con trai của thầy tế-lễ A-rôn, Hép-rôn, thành ẩn-náu cho kẻ ngộ-sát, với các cánh đồng cỏ của nó, và Líp-na với các cánh đồng cỏ của nó, <sup>14</sup>và Gia-tia với các cánh đồng cỏ của nó và Ê-thê-mô-a với các cánh đồng cỏ của nó, <sup>15</sup>và Hô-lôn với các cánh đồng cỏ của nó và Đê-bia với các cánh đồng cỏ của nó, <sup>16</sup>và A-in với các cánh đồng cỏ của nó và Giu-ta với các cánh đồng cỏ của nó và Bết-Sê-mét với các cánh đồng cỏ của nó; 9 thành từ 2 chi-tộc này. <sup>17</sup>Và từ chi-tộc Bên-gia-min: Ga-ba-ôn với các cánh đồng cỏ của nó, Ghê-ba với các cánh đồng cỏ của nó, <sup>18</sup>A-na-tốt với các cánh đồng cỏ của nó, và Anh-môn với các cánh đồng cỏ của nó; 4 thành. <sup>19</sup>Tất cả các thành của những con trai A-rôn, các thầy tế-lễ, 13 thành với các cánh đồng cỏ của họ.

<sup>20</sup>Thế thì các thành từ chi-tộc Ép-ra-im được phân chia cho các gia-đình những con trai Kê-hát, các người Lê-vi, tức là phần còn lại các con trai Kê-hát. <sup>21</sup>Và họ cho chúng Si-chem, thành ẩn-náu cho kẻ ngộ-sát, với các cánh đồng cỏ của nó, trong xứ đồi núi Ép-ra-im, và Ghê-xe với các cánh đồng cỏ của nó, <sup>22</sup>và Kíp-sa-im với các cánh đồng cỏ của nó và Bết-hô-rôn với các cánh đồng cỏ của nó; 4 thành. <sup>23</sup>Và từ chi-tộc Đan: Ên-the-kê với các cánh đồng cỏ của nó, Ghi-bê-thôn với các cánh đồng cỏ của nó, <sup>24</sup>A-gia-lôn với các cánh đồng cỏ của nó, Gát-Rim-môn với các cánh đồng cỏ của nó; 4 thành. <sup>25</sup>Và từ phần-nửa chi-tộc Ma-na-se: Ta-nác với các cánh đồng cỏ của nó và Gát-Rim-môn với các cánh đồng cỏ của nó; 2 thành. <sup>26</sup>Tất cả các thành với các cánh đồng cỏ của họ cho các gia-đình còn lại trong các con trai Kê-hát là 10.

<sup>27</sup>Và người ta cho các con trai của Ghết-sôn, một trong các gia-đình những người Lê-vi, từ phần nửa

chi-tộc Ma-na-se, *họ cho* Gô-lan trong Ba-san, thành ần-náu cho kẻ ngộ-sát, với các cánh đồng cỏ của nó, và Bết-ê-ra với các cánh đồng cỏ của nó; 2 thành. 28Và từ chi-tộc Y-sa-ca *họ cho*: Ki-si-ôn với các cánh đồng cỏ của nó, Đáp-rát với các cánh đồng cỏ của nó, 29Giạt-mút với các cánh đồng cỏ của nó, Ên-Ga-nim với các cánh đồng cỏ của nó; 4 thành. 30Từ chi-tộc A-se, *họ cho* Mi-sê-anh với các cánh đồng cỏ của nó, Áp-đôn với các cánh đồng cỏ của nó, 31Hên-cát với các cánh đồng cỏ của nó, và Rê-hốp với các cánh đồng cỏ của nó; 4 thành. 32Và từ chi-tộc Nép-ta-li, *họ cho* Kê-đê ở Ga-li-lê, thành ần-náu cho kẻ ngộ-sát với các cánh đồng cỏ của nó, Ha-mốt-Đô-rơ với các cánh đồng cỏ của nó và Cạt-than với các cánh đồng cỏ của nó; 3 thành. 33Tất cả các thành các người Ghệt-sôn theo các gia-đình của họ là 13 thành với các cánh đồng cỏ của họ.

34Và người ta cho các gia-đình của các con trai Mê-ra-ri, phần còn lại các người Lê-vi, từ chi-tộc Sa-bulôn: Giốc-nê-am với các cánh đồng cỏ của nó, Cạt-ta với các cánh đồng cỏ của nó, 35Đim-na với các cánh đồng cỏ của nó, Na-ha-la với các cánh đồng cỏ của nó; 4 thành. 36Và từ chi-tộc Ru-bên, *họ cho* Bết-xe với các cánh đồng cỏ của nó và Gia-hát với các cánh đồng cỏ của nó, 37Kê-đê-mốt với các cánh đồng cỏ của nó, và Mê-phát với các cánh đồng cỏ của nó; 4 thành. 38Và từ chi-tộc Gát, *họ cho* Ra-mốt trong Ga-la-át, thành ần-náu cho kẻ ngộ-sát, với các cánh đồng cỏ của nó, Ma-ha-na-im với các cánh đồng cỏ của nó, 39Hết-bôn với các cánh đồng cỏ của nó, Gia-ê-xe với các cánh đồng cỏ của nó; tất cả 4 thành. 40Đấy là tất cả các thành của các con trai Mê-ra-ri theo các gia-đình của họ, phần còn lại của các gia-đình các người Lê-vi; và thăm chia của họ là 12 thành.

41Tất cả các thành các người Lê-vi ở giữa tài-sản các con trai Y-sơ-ra-ên là 48 thành với các cánh đồng cỏ của chúng. 42Mỗi một thành này đều có các cánh đồng cỏ bao-quanh nó; tất cả các thành này là như vậy.

*Chúa ban cho quốc-gia hòa-bình (21.43-21.45)*

43Thế là Đức GIA-VÊ cho Y-sơ-ra-ên tất cả đất mà Ngài đã thề cho tổ-phụ của họ và họ đã chiếm-hữu nó và sống trong nó. 44Và Đức GIA-VÊ cho họ sự nghi-ngợi ở mọi phía, theo mọi điều mà Ngài đã thề cùng tổ-phụ của họ, và chẳng có một ai trong tất cả những kẻ thù của họ đã đứng trước mặt họ; Đức GIA-VÊ đã phó tất cả những kẻ thù của họ vào tay họ. 45Chẳng một lời từ mọi lời lành mà Đức GIA-VÊ đã phán cùng nhà Y-sơ-ra-ên chẳng thành; tất cả đều đã xảy ra.

### 3. Các chi-tộc phương đông xây bàn-thờ (22.1-22.34)

*Hai chi-tộc rười trở về (22.1-22.9)*

**22**<sup>1</sup>Đoạn Giô-suê gọi các người Ru-bên và các người Gát, và phân nửa chi-tộc Ma-na-se đến, <sup>2</sup>và nói với họ: “Các người đã giữ mọi

điều mà Môi-se tôi-tớ của Đức GIA-VÊ đã truyền cho các người, và đã lắng nghe tiếng của ta trong mọi điều mà ta đã truyền cho các người. <sup>3</sup>Các người đã chẳng bỏ rơi anh em của các người trong nhiều ngày này cho đến hôm nay, nhưng đã giữ nhiệm-vụ về điều-răn của GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người. <sup>4</sup>Và bây giờ GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đã ban sự nghi-ngợi cho anh em các người, như Ngài đã phán cùng họ; bởi vậy bây giờ hãy trở lại và đi về lều của các người, đến đất sở-hữu của các người, mà Môi-se tôi-tớ của Đức GIA-VÊ đã cho các người vượt xa hơn sông Giô-đanh. <sup>5</sup>Chi rất cẩn-thận tuân theo điều-răn và luật-pháp mà Môi-se tôi-tớ của Đức GIA-VÊ đã truyền cho các người, để thương-yêu GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người và bước đi trong mọi đường-lối của Ngài và giữ các điều-răn của Ngài, và nắm chặt Ngài và phụng-sự Ngài với hết cả tâm của các người và với hết cả hồn của các người.” <sup>6</sup>Thế là, Giô-suê chúc phước họ và sai họ đi, và họ đi về các lều của họ.

<sup>7</sup>Bấy giờ, một phân nửa chi-tộc này của Ma-na-se, Môi-se đã cho *tài-sản* trong Ba-san, nhưng một phân nửa kia, Giô-suê cho *tài-sản* giữa anh em của họ về phía tây vượt xa hơn sông Giô-đanh. Vì vậy khi Giô-suê cho họ về các lều của họ, ông chúc phước họ, <sup>8</sup>ông nói với họ, rằng: “Hãy trở về lều của các người với sự giàu kết sự và với rất nhiều gia-súc, với bạc, vàng, đồng, sắt, và với rất nhiều quần-áo; hãy chia chiến-lợi-phẩm từ các kẻ thù của các người với anh em các người.” <sup>9</sup>Các con trai Ru-bên và các con trai Gát và phân nửa những người Ma-na-se trở về nhà và rời khỏi các con trai Y-sơ-ra-ên ở Si-lô trong đất Ca-na-an, để đi đến đất Ga-la-át, đến đất thuộc về tài-sản của họ mà họ đã chiếm-hữu, theo miệng của Đức GIA-VÊ bởi tay của Môi-se.

*Cái bàn-thờ làm phiền lòng nhau (22.10-22.34)*

<sup>10</sup>Và khi họ đến vùng sông Giô-đanh ở trong đất Ca-na-an, các con trai Ru-bên và các con trai Gát và phân nửa chi-tộc Ma-na-se xây một bàn-thờ ở đó cạnh sông Giô-đanh, một bàn-thờ kềnh cang. <sup>11</sup>Và các con trai Y-sơ-ra-ên nghe rằng: “Kìa, các con trai Ru-bên và các con trai Gát và phân nửa chi-tộc Ma-na-se vừa xây một bàn-thờ ở mặt tiền đất Ca-na-an trong vùng sông Giô-đanh, về phía *thuộc về* các con trai Y-sơ-ra-ên.” <sup>12</sup>Và khi các con trai Y-sơ-ra-ên nghe được, toàn-thể hội-chúng các con trai Y-sơ-ra-ên họp nhau lại ở Si-lô, để đi đánh nhau với chúng.

<sup>13</sup>Đoạn các con trai Y-sơ-ra-ên với các con trai Ru-bên tới, các con trai Gát tới, và phân nửa chi-tộc Ma-na-se tới, trong đất Ga-la-át, Phi-nê-a con trai của thầy tế-lễ Ê-lê-a-sa, <sup>14</sup>và với người có 10 thủ-lãnh, một thủ-lãnh cho một gia-hộ mỗi tổ-phụ từ mỗi một chi-tộc Y-sơ-ra-ên; và mỗi người trong bọn là đầu-trưởng của gia-hộ tổ-phụ của họ trong hàng ngàn của Y-sơ-ra-ên. <sup>15</sup>Và họ đến cùng các con trai Ru-bên và cùng các con trai Gát và cùng phân nửa chi-tộc Ma-na-se, đến đất Ga-la-át, và họ nói với chúng, rằng: <sup>16</sup>“Toàn-thể hội-chúng của Đức GIA-VÊ nói như vậy: ‘Hành-động không trung-tín này là

gì mà các người đã phạm nghịch lại Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, bỏ việc theo Đức GIA-VÊ ngày nay, bằng cách tự mình xây một bàn-thờ, để phản-loạn chống lại Đức GIA-VÊ ngày nay? <sup>17</sup>Há cái tội ở Phê-ô là nhỏ đối với chúng ta, mà chúng ta đã chẳng tự mình rửa sạch cho đến ngày này, mặc dầu một bệnh dịch đã đến trên hội-chúng của Đức GIA-VÊ, <sup>18</sup>để ngày này các người phải bỏ việc theo Đức GIA-VÊ sao? Và sẽ xảy ra nếu các người nổi-loạn chống lại Đức GIA-VÊ ngày nay, rằng: Ngài sẽ giận toàn-thể hội-chúng Y-sơ-ra-ên ngày mai. <sup>19</sup>Tuy nhiên, nếu đất sở-hữu của các người ô-uế, thì hãy, cho chính các người, vượt vào đất sở-hữu của Đức GIA-VÊ, nơi có đền-tạm của Đức GIA-VÊ, và hãy lấy sở-hữu giữa chúng ta. Chỉ đừng nổi-loạn chống lại Đức GIA-VÊ, hay nổi-loạn chống lại chúng ta bởi việc xây một bàn-thờ cho chính các người, thêm vào cái đền-thờ của GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI chúng ta. <sup>20</sup>Phải chăng A-can con trai của Xê-rách đã chẳng hành-động không trung-tín trong các vật bị cấm, và con thịnh-nộ đã giáng trên tất cả hội-chúng Y-sơ-ra-ên? Và nó đã chẳng diệt-vong một mình trong tội của nó. ”

<sup>21</sup>Thế thì các con trai Ru-bên và các con trai Gát và phân nửa chi-tộc Ma-na-se trả lời, nói với các đầu-trưởng hàng ngàn của Y-sơ-ra-ên: <sup>22</sup>“Hỡi Đấng Toàn-năng, hỡi Đức Chúa TRỜI, hỡi Đức GIA-VÊ, hỡi Đấng Toàn-năng, hỡi Đức Chúa TRỜI, hỡi Đức GIA-VÊ! Ngài biết, và xin chính Y-sơ-ra-ên biết! Nếu đã là nổi-loạn, hoặc là hành-động không trung-tín chống Đức GIA-VÊ, xin Chúa đừng cứu chúng tôi ngày này! <sup>23</sup>Nếu chúng tôi đã xây cho mình một bàn-thờ để bỏ đi không theo Đức GIA-VÊ nữa, hoặc nếu để dâng một của-lễ thiêu hay của-lễ thóc lúa trên nó, hay nếu để dâng các tế vật của những của-lễ bình-an trên nó, xin Đức GIA-VÊ chính Ngài đòi nó. <sup>24</sup>Nhưng quả thật chúng tôi đã làm điều này ra từ mối quan-tâm, từ một lý-do, rằng: ‘Trong thời-gian sắp đến các con trai của anh em có thể nói với các con trai của chúng tôi: ‘Các người có liên hệ gì với Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên? <sup>25</sup>Vì Đức GIA-VÊ đã làm Giô-đanh thành biên-giới giữa chúng ta và các người, các con trai của Ru-bên và các con trai của Gát; các người chẳng có một phần nào trong Đức GIA-VÊ.’ Thế là các con trai của anh em có thể khiến các con trai của chúng tôi hết kinh-sợ Đức GIA-VÊ. <sup>26</sup>Bởi vậy chúng tôi đã nói: ‘Chúng ta hãy chuẩn-bị để xây cho mình một cái bàn-thờ, chẳng vì của-lễ thiêu hay vì tế vật; <sup>27</sup>đúng hơn nó sẽ là một chứng-cớ giữa chúng tôi với anh em và giữa các thế-hệ của chúng ta sau chúng ta, để chúng ta phải làm việc phục-vụ Đức GIA-VÊ trước mặt Ngài với các của-lễ thiêu của chúng ta, với các tế vật của chúng ta, và với các của-lễ bình-an của chúng ta, để các con trai của anh em chẳng có thể nói với các con trai của chúng tôi trong thời-gian sắp đến rằng: ‘Các người chẳng có một phần nào trong Đức GIA-VÊ.’ ” <sup>28</sup>Bởi vậy chúng tôi đã nói: ‘Cũng sẽ xảy ra: nếu họ nói điều này cùng chúng ta hay cùng các thế hệ của chúng ta trong thời-gian sắp đến, thì chúng ta sẽ nói: “Hãy

nhìn cái bàn sao của cái bàn-thờ của Đức GIA-VÊ mà tổ-phụ chúng tôi đã làm, chẳng vì của-lễ thiêu hay vì tế vật; đúng hơn nó sẽ là một chứng-cớ giữa chúng tôi với anh em” ’ <sup>29</sup>Không khi nào chúng tôi dám nổi-loạn chống Đức GIA-VÊ và bỏ đi không theo Đức GIA-VÊ ngày này, bởi việc xây một bàn-thờ vì của-lễ thiêu, vì của-lễ thóc lúa hay vì tế vật, thêm vào cái đền-thờ của GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng ta ở phía trước đền-tạm của Ngài.”

<sup>30</sup>Thế là khi thầy tế-lễ Phi-nê-a và các thủ-lãnh của hội-chúng, tức là các đầu-trưởng hàng ngàn của Y-sơ-ra-ên đi với người, đã nghe các lời mà các con trai của Ru-bên và các con trai của Gát và các con trai của Ma-na-se nói, nó làm vui lòng họ. <sup>31</sup>Và thầy tế-lễ Phi-nê-a con trai của Ê-lê-a-sa nói với các con trai của Ru-bên và với các con trai của Gát và với các con trai Ma-na-se: “Hôm nay chúng tôi biết rằng Đức GIA-VÊ ở giữa chúng ta, vì anh em đã chẳng dính vào hành-động không chung-thủy này chống lại Đức GIA-VÊ; bây giờ anh em đã giải-phóng các con trai Y-sơ-ra-ên khỏi bàn tay Đức GIA-VÊ.” <sup>32</sup>Đoạn Phi-nê-a con trai của thầy tế-lễ Ê-lê-a-sa và các lãnh-tụ trở lại từ các con trai Ru-bên và các con trai Gát, từ đất Ga-la-át, tới đất Ca-na-an, đến cùng các con trai Y-sơ-ra-ên, và đem lời này về cho họ. <sup>33</sup>Và lời này làm vui lòng các con trai Y-sơ-ra-ên, các con trai Y-sơ-ra-ên bèn chúc-tụng Đức Chúa TRỜI; và họ chẳng nói về việc đi đánh nhau với chúng, để phá-hủy mảnh đất trong đó các con trai Ru-bên và các con trai Gát đang sống. <sup>34</sup>các con trai Ru-bên và các con trai Gát gọi cái bàn-thờ đó là *Chứng Cớ*; “Vì ấy là một chứng cớ giữa chúng ta rằng Đức GIA-VÊ là Đức Chúa TRỜI.”

#### 4. Thông-diệp cuối cùng của Giô-suê (23.1-23.33)

*Giô-suê huấn dụ các người lãnh-đạo (23.1-23.16)*

**23**<sup>1</sup>Bấy giờ xảy ra sau nhiều ngày, khi Đức GIA-VÊ đã ban sự nghỉ-ngơi cho Y-sơ-ra-ên khỏi tất cả các kẻ thù của họ ở khắp nơi, và Giô-suê đã già, rất cao tuổi, <sup>2</sup>rằng Giô-suê gọi tất cả Y-sơ-ra-ên đến, gọi các trưởng-lão của họ đến và các đầu-trưởng của họ và các thẩm-phán của họ và các sĩ-quan của họ, và nói với họ: “Ta đã già, rất cao tuổi. <sup>3</sup>Và các người đã thấy mọi điều mà GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đã làm cho tất cả các dân-tộc này bởi có các người, vì chính GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đã chiến-đấu cho các người. <sup>4</sup>Này, ta đã phân chia cho các người các dân-tộc còn lại này làm của thừa-kế cho các chi-tộc các người, với tất cả các dân-tộc mà ta đã diệt, từ Giô-đanh tới cả Biển Lớn về phía mặt trời lặn. <sup>5</sup>Và GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người, Ngài sẽ đẩy chúng ra khỏi trước mặt các người và đuổi chúng trước mặt các người; và các người sẽ chiếm-hữu đất của chúng, y như GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đã phán cùng các người. <sup>6</sup>Thế thì, hãy rất cương-quyết để giữ và làm mọi điều được viết trong sách luật-pháp của Môi-se, ngõ hầu các người không có thể quay khỏi nó để qua bên hữu hay qua bên tả,

7 để các người không có thể đi giữa các dân-tộc<sup>(1)</sup> này còn lại giữa các người, hay nói đến tên các thần của chúng, hay khiến người nào thề bởi chúng, hay phục-vụ chúng, hay lạy chúng. 8 Nhưng các người phải bám lấy GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người, như các người đã làm tới ngày này. 9 Vì Đức GIA-VÊ đã đuổi các dân-tộc mạnh và lớn ra khỏi trước mặt các người; và về phần các người, chẳng một người nào đã đứng trước mặt các người tới ngày này. 10 Một người trong các người đánh bại 1 ngàn, vì chính GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người chiến-đầu cho các người, y như Ngài đã phán cùng các người. 11 Vì vậy hãy chuyên tâm chú ý đến chính các người để thương-yêu GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người. 12 Vì nếu có bao giờ các người trở lại và bám lấy phần còn lại của các dân-tộc này, tức là những kẻ còn lại giữa các người, và kết-hôn với chúng, ngõ hầu các người đi giữa chúng và chúng đi với các người, 13 hãy biết chắc rằng GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người sẽ chẳng đuổi các dân-tộc này ra khỏi trước mặt các người; nhưng chúng sẽ là cái lưới và cái bẫy cho các người, cây roi vào hông các người và gai trong mắt các người, cho đến khi các người diệt-vong hết khỏi đất tốt này mà GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI các người cho các người.

14 “Này, bây giờ, hôm nay ta sắp đi con đường của tất cả trái đất<sup>(2)</sup>, và các người biết trong tất cả tâm của các người và trong tất cả hồn của các người rằng không một lời trong tất cả các lời lành mà GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đã phán về các người đã chẳng thành-tựu; tất cả đã xây ra cho các người, không một lời nào đã thất bại. 15 Và sẽ xảy ra rằng đúng như tất cả những lời lành mà GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đã phán cùng các người đã đến trên các người, thế là Đức GIA-VÊ sẽ đem trên các người tất cả những đe-dọa, cho đến khi Ngài đã diệt hết các người khỏi đất tốt-lành này mà GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người đã cho các người. 16 Khi các người vi-phạm giao-ước của GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người, mà Ngài đã truyền cho các người, và đi phục-vụ các thần khác, và lạy chúng, thì con giận của Đức GIA-VÊ sẽ bùng cháy chống lại các người, và các người sẽ mau diệt-vong khỏi đất tốt này mà Ngài đã cho các người.”

Giô-suê nói với tất cả dân-chúng (24.1-24.13)

**24** Đoạn Giô-suê tập-hợp tất cả các chi-tộc Y-sơ-ra-ên tại Si-chem, và vời đến các trưởng-lão Y-sơ-ra-ên và các đầu-trưởng của họ và các thẩm-phán của họ và các sĩ-quan của họ; và họ trình-diện trước mặt Đức Chúa TRỜI. 2 Và Giô-suê nói với tất cả dân-chúng: “Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: “Từ thời cổ-xưa, tổ-phụ của các người đã sống bên kia Sông Cái<sup>(3)</sup>, ấy là Tha-rê, cha của Áp-ra-ham và cha của

Na-cô, và đã phục-vụ các thần khác. 3 Đoạn Ta đã chọn tổ-phụ của các người Áp-ra-ham từ bên kia Sông, và dẫn nó qua tất cả đất Ca-na-an và đã nhân lên dòng-dõi của nó và đã cho nó Y-sác. 4 Và cho Y-sác Ta đã ban Gia-cốp và Ê-sau, và cho Ê-sau Ta đã ban núi Sê-i-rơ, để chiếm-hữu nó; nhưng Gia-cốp và các con trai của nó đã đi xuống tới Ê-díp-tô. 5 Đoạn Ta đã sai Môi-se và A-rôn, và Ta đã gây họa cho Ê-díp-tô theo điều Ta đã gây ra giữa nó; và sau đó Ta đã đem các người ra. 6 Và Ta đã đem tổ-phụ của các người ra khỏi Ê-díp-tô, và các người đến biên ấy; và Ê-díp-tô đuổi theo tổ-phụ của các người với chiến-xa và kỵ-binh tới Biển Sậy. 7 Song khi họ kêu-cầu cùng Đức GIA-VÊ, Ngài đặt sự tối-tăm giữa các người và dân Ê-díp-tô, và đem biển lấp lên chúng và bao-phủ chúng; và chính mắt các người đã thấy điều Ta đã làm trong Ê-díp-tô. Và các người đã sống trong vùng hoang-vu một thời-gian lâu. 8 Đoạn Ta đã đem các người vào đất của dân A-mô-rít, là dân đã sống bên kia Giô-đanh; và chúng đánh nhau với các người; và Ta đã phó chúng vào tay các người, và các người đã chiếm đất của chúng làm sở-hữu khi Ta phá-hủy chúng trước mặt các người. 9 Lúc đó Ba-lác con trai của Xếp-bô, vua Mô-áp, chỗi dậy đánh lại Y-sơ-ra-ên, và hấn sai gọi Bi-lê-am con trai của Bê-ô tới để rủa-sả các người. 10 Nhưng Ta đã chẳng muốn nghe Bi-lê-am. Vì vậy nó phải chúc phước cho các người, và Ta đã giải-phóng các người khỏi tay của nó. 11 Các người bèn qua sông Giô-đanh và tới Giê-ri-cô; và các công-dân Giê-ri-cô đánh lại các người, và người A-mô-rít và người Phê-rê-sít và người Ca-na-an và người Hê-tít và người Ghi-rê-gasít, người Hê-vít và người Giê-bu. Như vậy Ta đã giao chúng vào bàn tay của các người. 12 Đoạn Ta đã sai ong-lô đi trước các người, và nó đuổi 2 vua dân A-mô-rít ra khỏi trước mặt các người, không bởi gươm của người hay cung của người. 13 Và Ta đã cho các người đất mà trên đó các người đã chẳng làm việc mệt nhọc, và các thành mà các người đã chẳng xây, và các người đã sống trong chúng; các người đang ăn trái các vườn nho và các vườn ô-li-ve mà các người đã chẳng trồng.”

“Chúng tôi sẽ phụng-sự Đức GIA-VÊ” (24.14-24.28)

14 “Bởi vậy, bây giờ, hãy kinh-sợ Đức GIA-VÊ, và phụng-sự Ngài trong sự chân-thành và lễ thật; hãy bỏ các thần mà tổ-phụ của các người đã phục-vụ bên kia Sông và trong Ê-díp-tô, và hãy phụng-sự Đức GIA-VÊ. 15 Và nếu các người thấy không thể đồng ý để phụng-sự Đức GIA-VÊ, hôm nay các người hãy chọn cho các người kẻ mà các người muốn phụng-sự: hoặc các thần mà tổ-phụ của các người đã phục-vụ bên kia Sông, hay các thần của người A-mô-rít trong đất của chúng mà các người đang sống đây; nhưng về phần ta và nhà ta, chúng ta sẽ phụng-sự Đức GIA-VÊ.”

16 Và dân chúng trả lời và nói: “Chúng tôi quyết không bỏ rơi Đức GIA-VÊ để phục-vụ các thần khác; 17 vì chính GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng ta là Đấng đã đem chúng ta và tổ-phụ của

<sup>1</sup>nghĩa là: sống chung đụng, chung chạ với họ

<sup>2</sup>nghĩa là: sắp chết giống mọi người khác

<sup>3</sup>Sông Ơ-phơ-rát

chúng ta ra khỏi đất Ê-díp-tô ra khỏi nhà của các kẻ nô-lệ, và là Đấng đã làm các dấu-hiệu lớn này trong cái nhìn của chúng ta và đã bảo-tồn chúng ta qua mọi nẻo đường chúng ta đã đi và giữa mọi dân-tộc mà chúng ta đã đi xuyên qua. <sup>18</sup>Và Đức GIA-VÊ đã đuổi khỏi trước mặt chúng ta tất cả các dân-tộc, ngay cả dân A-mô-rít đã sống trong đất này. Chúng tôi cũng sẽ phụng-sự Đức GIA-VÊ, vì Ngài là Đức Chúa TRỜI của chúng ta.”

**19**Thế thì Giô-suê nói với dân: “Các người sẽ không có thể phụng-sự Đức GIA-VÊ, vì Ngài là một Đức Chúa TRỜI thánh. Ngài là một Đức Chúa TRỜI không dung-thứ sự không chung-thù<sup>(1)</sup>; Ngài sẽ không tha-thứ sự vi-phạm của các người hoặc những tội của các người. <sup>20</sup>Nếu các người bỏ rơi Đức GIA-VÊ và phục-vụ các thần lạ, Ngài sẽ thay đổi và làm hại các người và tiêu-hủy các người sau khi Ngài đã làm tốt cho các người.” <sup>21</sup>Nhưng dân chúng nói với Giô-suê: “Không, chúng tôi sẽ phụng-sự Đức GIA-VÊ. <sup>22</sup>Và Giô-suê nói với dân: “Các người là những chứng-nhân chống lại chính các người rằng các người đã chọn cho chính mình Đức GIA-VÊ, để phụng-sự Ngài.” Và họ nói: “Chúng tôi là các chứng-nhân.” <sup>23</sup>“Bởi vậy, bây giờ, hãy bỏ các thần lạ ở giữa các người đi, và hãy hướng tâm của các người về Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên.” <sup>24</sup>Và dân nói với Giô-suê: “Chúng tôi sẽ phụng-sự GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng tôi và chúng tôi sẽ lắng nghe tiếng của Ngài.” <sup>25</sup>Vì vậy Giô-suê lập một giao-ước với dân trong ngày đó, và lập cho họ một luật-lệ và một mạng-lệnh ở Si-chem. <sup>26</sup>Và Giô-suê viết các lời này trong sách luật-pháp của Đức Chúa TRỜI; và ông lấy một hòn đá lớn và dựng nó lên ở đó dưới cây sồi ở cạnh nơi thánh của Đức GIA-VÊ. <sup>27</sup>Và Giô-suê nói với tất cả dân: “Này, hòn đá này sẽ là một chứng-cớ chống lại chúng ta; vì nó đã nghe tất cả các lời của Đức GIA-VÊ mà Ngài đã phán cùng chúng ta; như vậy, nó sẽ dùng làm một chứng-cớ chống lại các người, e rằng các người phủ-nhận Đức Chúa TRỜI của các người.” <sup>28</sup>Lúc đó Giô-suê giải-tán dân, mỗi người về của thừa-kế của mình.

*Các lãnh-tự được chôn trong đất hứa (24.29-24.33)*

**29**Và xảy ra sau các việc này, Giô-suê con trai của Nun, tôi-tớ của Đức GIA-VÊ, qua đời, được 110 tuổi. <sup>30</sup>Và họ chôn ông trong lãnh-thổ thừa-kế của ông tại Thim-nát-Sê-rách, ở trong xứ đồi núi Ép-ra-im, ở phía bắc núi Ga-ách. <sup>31</sup>Và Y-sơ-ra-ên phụng-sự Đức GIA-VÊ trong tất cả những ngày của Giô-suê, và tất cả những ngày của các trưởng-lão, là những người đã kéo dài các ngày sau Giô-suê, và đã biết tất cả các việc làm của Đức GIA-VÊ mà Ngài đã làm cho Y-sơ-ra-ên.

**32**Bây giờ họ chôn xương cốt của Giô-sép, mà các con trai Y-sơ-ra-ên đã đem lên từ Ê-díp-tô, ở Si-chem, trong miếng đất mà Gia-cốp đã mua từ các

con trai của Hê-mô cha của Si-chem, giá 100 miếng bạc; và nó đã trở thành của thừa-kế của các con trai của Giô-sép. <sup>33</sup>Và Ê-lê-a-sa con trai của A-rôn qua đời; và họ chôn ông ở Ghi-bê-a của Phi-nê-a con trai ông, là đất đã được cho ông trong xứ đồi núi của Ép-ra-im.

<sup>1</sup>hay: một vị THẦN thánh. Ngài là một vị THẦN không dung-thứ sự không chung-thù